

**DANH SÁCH GIẢNG VIÊN CƠ HỮU  
THEO NGÀNH/CHUYÊN NGÀNH VÀ TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO NĂM 2021**

*Tên đơn vị báo cáo: TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI*

| TT | Ngành/<br>Chuyên<br>ngành theo<br>trình độ đào<br>tạo | Danh sách toàn bộ<br>giảng viên cơ hữu (1) | Danh sách giảng viên cơ<br>hữu theo quy định về điều<br>kiện mở ngành đào tạo(2) |     |      | Học<br>hàm/học<br>vị cao nhất | Chuyên ngành được<br>đào tạo   |
|----|-------------------------------------------------------|--------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|-----|------|-------------------------------|--------------------------------|
|    |                                                       |                                            | CKII                                                                             | CKI | BSNT |                               |                                |
| 1  | Chẩn đoán<br>hình ảnh                                 | Phạm Minh Thông                            | x                                                                                |     |      | GS.TS                         | Chẩn đoán hình ảnh             |
|    |                                                       | Bùi Văn Giang                              | x                                                                                |     |      | PGS.TS                        | Chẩn đoán hình ảnh             |
|    |                                                       | Nguyễn Duy Huệ                             | x                                                                                |     |      | PGS.TS                        | Chẩn đoán hình ảnh             |
|    |                                                       | Bùi Văn Lệnh                               |                                                                                  |     | x    | PGS.TS                        | Chẩn đoán hình ảnh             |
|    |                                                       | Vũ Đăng Lưu                                |                                                                                  |     | x    | PGS.TS                        | Chẩn đoán hình ảnh             |
|    |                                                       | Nguyễn Thái Bình                           |                                                                                  |     | x    | TS                            | Chẩn đoán hình ảnh             |
|    |                                                       | Phạm Hồng Đức                              |                                                                                  | x   |      | TS                            | Chẩn đoán hình ảnh             |
|    |                                                       | Đoàn Văn Hoan                              |                                                                                  | x   |      | TS                            | Chẩn đoán hình ảnh             |
|    |                                                       | Nguyễn Duy Hùng                            |                                                                                  | x   |      | TS                            | Chẩn đoán hình ảnh             |
|    |                                                       | Lê Tuấn Linh                               |                                                                                  | x   |      | TS                            | Chẩn đoán hình ảnh             |
|    |                                                       | Đoàn Tiến Lưu                              |                                                                                  |     | x    | TS                            | Chẩn đoán hình ảnh             |
|    |                                                       | Phan Nhật Anh                              |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Chẩn đoán hình ảnh             |
|    |                                                       | Nguyễn Quang Anh                           |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Chẩn đoán hình ảnh             |
| 2  | Da liễu                                               | Trần Hậu Khang                             | x                                                                                |     |      | GS.TS                         | Da liễu                        |
|    |                                                       | Nguyễn Hữu Sáu                             | x                                                                                |     |      | GS.TS                         | Da liễu                        |
|    |                                                       | Lê Hữu Doanh                               | x                                                                                |     |      | PGS.TS                        | Da liễu                        |
|    |                                                       | Phạm Thị Lan                               |                                                                                  |     | x    | PGS.TS                        | Da liễu                        |
|    |                                                       | Nguyễn Văn Thường                          |                                                                                  |     | x    | PGS.TS                        | Da liễu                        |
|    |                                                       | Vũ Thái Hà                                 |                                                                                  |     | x    | TS                            | Da liễu                        |
|    |                                                       | Lê Văn Hưng                                |                                                                                  | x   |      | TS                            | Vi sinh                        |
|    |                                                       | Vũ Huy Lượng                               |                                                                                  | x   |      | TS                            | Da liễu                        |
|    |                                                       | Vũ Nguyệt Minh                             |                                                                                  | x   |      | TS                            | Da liễu                        |
|    |                                                       | Nguyễn Thị Hà Vinh                         |                                                                                  |     | x    | TS                            | Da liễu                        |
|    |                                                       | Vũ Thị Phương Dung                         |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Da liễu                        |
|    |                                                       | Phạm Đình Hòa                              |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Da liễu                        |
|    |                                                       | Trần Thị Huyền                             |                                                                                  | x   |      | TS                            | Da liễu                        |
|    |                                                       | Đinh Hữu Nghị                              |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Da liễu                        |
|    |                                                       | Hoàng Văn Tâm                              |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Da liễu                        |
|    |                                                       | Nguyễn Thị Tuyền                           |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Da liễu                        |
| 3  | Dị ứng -<br>MDLS                                      | Nguyễn Văn Đoàn                            | x                                                                                |     |      | PGS.TS                        | Dị ứng - Miễn dịch<br>lâm sàng |
|    |                                                       | Hoàng Thị Lâm                              |                                                                                  |     | x    | PGS.TS                        | Dị ứng - Miễn dịch<br>lâm sàng |
|    |                                                       | Nguyễn Thị Mai Hương                       | x                                                                                |     |      | CKII                          | Dị ứng - Miễn dịch<br>lâm sàng |
|    |                                                       | Trần Thị Mùi                               |                                                                                  |     | x    | CKII                          | Dị ứng - Miễn dịch<br>lâm sàng |



| TT | Ngành/<br>Chuyên ngành theo trình độ đào tạo | Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1) | Danh sách giảng viên cơ hữu theo quy định về điều kiện mở ngành đào tạo(2) |     |      | Học hàm/học vị cao nhất | Chuyên ngành được đào tạo   |
|----|----------------------------------------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|-----|------|-------------------------|-----------------------------|
|    |                                              |                                         | CKII                                                                       | CKI | BSNT |                         |                             |
|    |                                              | Bùi Văn Dân                             |                                                                            | x   |      | CKII                    | Dị ứng - Miễn dịch lâm sàng |
|    |                                              | Nguyễn Thị Thu Hà                       |                                                                            |     | x    | Thạc sĩ                 | Dị ứng - Miễn dịch lâm sàng |
|    |                                              | Nguyễn Ngọc Hải                         |                                                                            | x   |      | Thạc sĩ                 | Dị ứng - Miễn dịch lâm sàng |
|    |                                              | Nguyễn Anh Minh                         |                                                                            | x   |      | Thạc sĩ                 | Dị ứng - Miễn dịch lâm sàng |
| 4  | Dược lý                                      | Phạm Thị Vân Anh                        |                                                                            |     | x    | PGS.TS                  | Dược lý                     |
|    |                                              | Đậu Thùy Dương                          |                                                                            |     | x    | TS                      | Dược lý                     |
|    |                                              | Nguyễn Thị Thanh Hà                     |                                                                            |     | x    | TS                      | Dược lý                     |
|    |                                              | Trần Thanh Tùng                         |                                                                            |     | x    | TS                      | Dược lý                     |
|    |                                              | Mai Phương Thanh                        |                                                                            |     | x    | TS                      | Dược lý                     |
|    |                                              | Đinh Thị Thu Hằng                       |                                                                            |     | x    | Thạc sĩ                 | Dược lý                     |
|    |                                              | Đặng Thị Thu Hiền                       |                                                                            |     | x    | Thạc sĩ                 | Dược lý                     |
|    |                                              | Nguyễn Thị Thanh Loan                   |                                                                            |     | x    | Thạc sĩ                 | Dược lý                     |
|    |                                              | Phùng Văn Long                          |                                                                            |     | x    | Thạc sĩ                 | Dược lý                     |
|    |                                              | Nguyễn Phương Thanh                     |                                                                            |     | x    | Thạc sĩ                 | Dược lý                     |
|    |                                              | Bùi Thị Hương Thảo                      |                                                                            |     | x    | Thạc sĩ                 | Dược lý                     |
|    |                                              | Nguyễn Thị Thu Hương                    |                                                                            |     | x    | Thạc sĩ                 | Dược lý                     |
|    |                                              | Nguyễn Thị Ngân                         |                                                                            |     | x    | Thạc sĩ                 | Dược lý                     |
|    |                                              | Nguyễn Chí Dũng                         |                                                                            |     | x    | Thạc sĩ                 | Dược lý lâm sàng            |
| 5  | Gây mê hồi sức                               | Nguyễn Hữu Tú                           | x                                                                          |     |      | GS.TS                   | Gây mê hồi sức              |
|    |                                              | Trịnh Văn Đồng                          | x                                                                          |     |      | PGS.TS                  | Gây mê hồi sức              |
|    |                                              | Công Quyết Thắng                        | x                                                                          |     |      | PGS.TS                  | Gây mê hồi sức              |
|    |                                              | Nguyễn Đức Lam                          |                                                                            | x   |      | TS                      | Gây mê hồi sức              |
|    |                                              | Phạm Quang Minh                         |                                                                            | x   |      | TS                      | Gây mê hồi sức              |
|    |                                              | Vũ Hoàng Phương                         |                                                                            |     | x    | TS                      | Gây mê hồi sức              |
|    |                                              | Nguyễn Toàn Thắng                       |                                                                            |     | x    | TS                      | Gây mê hồi sức              |
|    |                                              | Nguyễn Thị Thanh Hoa                    |                                                                            |     | x    | CKII                    | Gây mê hồi sức              |
|    |                                              | Bùi Thị Minh Huệ                        |                                                                            |     | x    | CKII                    | Gây mê hồi sức              |
|    |                                              | Nguyễn Bá Tuấn                          |                                                                            |     | x    | CKII                    | Gây mê hồi sức              |
|    |                                              | Phan Thùy Chi                           |                                                                            |     | x    | Thạc sĩ                 | Gây mê hồi sức              |
|    |                                              | Tạ Ngân Giang                           |                                                                            | x   |      | Thạc sĩ                 | Gây mê hồi sức              |
|    |                                              | Nguyễn Thị Thu Hà                       |                                                                            | x   |      | Thạc sĩ                 | Gây mê hồi sức              |
|    |                                              | Tạ Minh Hiền                            |                                                                            | x   |      | Thạc sĩ                 | Gây mê hồi sức              |
|    |                                              | Dương Thị Hoài                          |                                                                            | x   |      | Thạc sĩ                 | Gây mê hồi sức              |
|    |                                              | Trịnh Thu Huyền                         |                                                                            | x   |      | Thạc sĩ                 | Gây mê hồi sức              |
| 6  | Giải phẫu bệnh                               | Bùi Thị Mỹ Hạnh                         | x                                                                          |     |      | PGS.TS                  | Giải phẫu bệnh              |
|    |                                              | Nguyễn Văn Hưng                         | x                                                                          |     |      | PGS.TS                  | Giải phẫu bệnh              |
|    |                                              | Tạ Văn Tờ                               | x                                                                          |     |      | PGS.TS                  | Giải phẫu bệnh              |
|    |                                              | Lê Trung Thọ                            |                                                                            | x   |      | PGS.TS                  | Giải phẫu bệnh              |



| TT | Ngành/<br>Chuyên ngành theo<br>trình độ đào tạo | Danh sách toàn bộ<br>giảng viên cơ hữu (1) | Danh sách giảng viên cơ<br>hữu theo quy định về điều<br>kiện mở ngành đào tạo(2) |     |      | Học<br>hàm/học<br>vị cao nhất | Chuyên ngành được<br>đào tạo    |
|----|-------------------------------------------------|--------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|-----|------|-------------------------------|---------------------------------|
|    |                                                 |                                            | CKII                                                                             | CKI | BSNT |                               |                                 |
|    |                                                 | Nguyễn Thúy Hương                          |                                                                                  | x   |      | TS                            | Giải phẫu bệnh                  |
|    |                                                 | Trần Ngọc Minh                             |                                                                                  |     | x    | TS                            | Giải phẫu bệnh                  |
|    |                                                 | Đào Thị Luận                               |                                                                                  |     | x    | CKII                          | Giải phẫu bệnh                  |
|    |                                                 | Nguyễn Hà Mỹ                               |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Giải phẫu bệnh                  |
|    |                                                 | Đặng Đức Thịnh                             |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Giải phẫu bệnh                  |
|    |                                                 | Nguyễn Công Trung                          |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Giải phẫu bệnh                  |
| 7  | Hóa sinh y học                                  | Tạ Thành Văn                               | x                                                                                |     |      | GS.TS                         | Hóa sinh Phân tử                |
|    |                                                 | Đặng Thị Ngọc Dung                         | x                                                                                |     |      | PGS.TS                        | Hóa sinh Phân tử                |
|    |                                                 | Phạm Thiện Ngọc                            | x                                                                                |     |      | PGS.TS                        | Hóa sinh Phân tử                |
|    |                                                 | Trần Huy Thịnh                             |                                                                                  | x   |      | PGS.TS                        | Hóa sinh Phân tử                |
|    |                                                 | Nguyễn Thị Nguyệt                          |                                                                                  | x   |      | TS                            | Hoá học                         |
|    |                                                 | Hà Thị Phượng                              |                                                                                  | x   |      | TS                            | Hoá học                         |
|    |                                                 | Trịnh Anh Viên                             |                                                                                  | x   |      | TS                            | Hóa học                         |
|    |                                                 | Trần Khánh Chi                             |                                                                                  |     | x    | TS                            | Hóa sinh Phân tử                |
|    |                                                 | Nguyễn Thị Thanh Hải                       |                                                                                  |     | x    | TS                            | Hóa sinh Phân tử                |
|    |                                                 | Nguyễn Thị Ngọc Lan                        |                                                                                  |     | x    | TS                            | Hóa sinh Phân tử                |
|    |                                                 | Phan Diệu Hằng                             |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Hoá học                         |
|    |                                                 | Đào Thị Ngoãn                              |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Hoá học                         |
|    |                                                 | Từ Anh Phong                               |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Hoá học                         |
|    |                                                 | Nguyễn Thu Thủy                            |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Hoá học                         |
|    |                                                 | Ngô Thị Thu Hiền                           |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Hóa sinh Phân tử                |
|    |                                                 | Vũ Văn Quý                                 |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Hóa sinh                        |
| 8  | Hồi sức cấp cứu                                 | Nguyễn Đạt Anh                             | x                                                                                |     |      | PGS.TS                        | Hồi sức cấp cứu và<br>chống độc |
|    |                                                 | Hoàng Bùi Hải                              | x                                                                                |     |      | PGS.TS                        | Hồi sức cấp cứu và<br>chống độc |
|    |                                                 | Hà Trần Hưng                               | x                                                                                |     |      | PGS.TS                        | Hồi sức cấp cứu và<br>chống độc |
|    |                                                 | Ngô Đức Ngọc                               |                                                                                  | x   |      | PGS.TS                        | Hồi sức cấp cứu và<br>chống độc |
|    |                                                 | Đặng Quốc Tuấn                             |                                                                                  |     | x    | PGS.TS                        | Hồi sức cấp cứu và<br>chống độc |
|    |                                                 | Bùi Thị Hương Giang                        |                                                                                  |     | x    | TS                            | Hồi sức cấp cứu và<br>chống độc |
|    |                                                 | Nguyễn Anh Tuấn                            |                                                                                  | x   |      | TS                            | Hồi sức cấp cứu và<br>chống độc |
|    |                                                 | Lê Thị Diễm Tuyết                          |                                                                                  |     | x    | TS                            | Hồi sức cấp cứu và<br>chống độc |
|    |                                                 | Vũ Việt Hà                                 |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Hồi sức cấp cứu và<br>chống độc |
|    |                                                 | Ngô Đức Hùng                               |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Hồi sức cấp cứu và<br>chống độc |
|    |                                                 | Vũ Tường Lân                               |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Hồi sức cấp cứu và<br>chống độc |



| TT | Ngành/<br>Chuyên ngành theo<br>trình độ đào tạo | Danh sách toàn bộ<br>giảng viên cơ hữu (1) | Danh sách giảng viên cơ<br>hữu theo quy định về điều<br>kiện mở ngành đào tạo(2) |     |      | Học<br>hàm/học<br>vị cao nhất | Chuyên ngành được<br>đào tạo           |
|----|-------------------------------------------------|--------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|-----|------|-------------------------------|----------------------------------------|
|    |                                                 |                                            | CKII                                                                             | CKI | BSNT |                               |                                        |
|    |                                                 | Nguyễn Quốc Linh                           |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Hồi sức cấp cứu và<br>chống độc        |
| 9  | Huyết học -<br>Truyền máu                       | Phạm Quang Vinh                            | x                                                                                |     |      | GS.TS                         | Huyết học - truyền máu                 |
|    |                                                 | Bạch Quốc Khánh                            | x                                                                                |     |      | PGS.TS                        | Huyết học - truyền máu                 |
|    |                                                 | Vũ Minh Phương                             | x                                                                                |     |      | PGS.TS                        | Huyết học - truyền máu                 |
|    |                                                 | Nguyễn Quang Tùng                          |                                                                                  | x   |      | PGS.TS                        | Huyết học - truyền máu                 |
|    |                                                 | Nguyễn Hà Thanh                            |                                                                                  | x   |      | PGS.TS                        | Huyết học - truyền máu                 |
|    |                                                 | Trần Thị Kiều My                           |                                                                                  |     | x    | TS                            | Huyết học - truyền máu                 |
|    |                                                 | Nguyễn Vũ Bảo Anh                          |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Huyết học - truyền máu                 |
|    |                                                 | Trần Thị Mỹ Dung                           |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Huyết học - truyền máu                 |
|    |                                                 | Hoàng Thị Hồng                             |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Huyết học - truyền máu                 |
|    |                                                 | Hoàng Thị Huê                              |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Huyết học - truyền máu                 |
|    |                                                 | Nguyễn Bá Khanh                            |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Huyết học - truyền máu                 |
|    |                                                 | Nguyễn Thị Tuyết Mai                       |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Huyết học - truyền máu                 |
|    |                                                 | Phạm Phương Thảo                           |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Huyết học - truyền máu                 |
|    |                                                 | Hoàng Thị Thu Thủy                         |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Huyết học - truyền máu                 |
|    |                                                 | Phạm Hải Yến                               |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Huyết học - truyền máu                 |
|    |                                                 | Phạm Thị Nguyệt                            |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Huyết học                              |
| 10 | Ký sinh trùng                                   | Nguyễn Văn Đề                              | x                                                                                |     |      | GS.TS                         | Ký sinh trùng - côn<br>trùng - sốt rét |
|    |                                                 | Phạm Ngọc Minh                             |                                                                                  |     | x    | PGS.TS                        | Ký sinh trùng - côn<br>trùng - sốt rét |
|    |                                                 | Nguyễn Ngọc San                            |                                                                                  | x   |      | PGS.TS                        | Ký sinh trùng - côn<br>trùng - sốt rét |
|    |                                                 | Ngô Văn Thanh                              | x                                                                                |     |      | TS                            | Ký sinh trùng                          |
|    |                                                 | Nguyễn Ngọc Bích                           |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Ký sinh trùng                          |
|    |                                                 | Phạm Thị Bích Ngọc                         |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Ký sinh trùng - côn<br>trùng - sốt rét |
| 11 | Lao & Bệnh<br>phổi                              | Bùi Mỹ Hạnh                                | x                                                                                |     |      | PGS.TS                        | Lao bệnh phổi                          |



| TT | Ngành/<br>Chuyên<br>ngành theo<br>trình độ đào<br>tạo | Danh sách toàn bộ<br>giảng viên cơ hữu (1) | Danh sách giảng viên cơ<br>hữu theo quy định về điều<br>kiện mở ngành đào tạo(2) |     |      | Học<br>hàm/học<br>vị cao nhất | Chuyên ngành được<br>đào tạo          |
|----|-------------------------------------------------------|--------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|-----|------|-------------------------------|---------------------------------------|
|    |                                                       |                                            | CKII                                                                             | CKI | BSNT |                               |                                       |
|    |                                                       | Lê Ngọc Hưng                               | x                                                                                |     |      | PGS.TS                        | Lao bệnh phổi                         |
|    |                                                       | Nguyễn Viết Nhung                          | x                                                                                |     |      | PGS.TS                        | Lao bệnh phổi                         |
|    |                                                       | Nguyễn Tuấn Anh                            |                                                                                  | x   |      | TS                            | Lao bệnh phổi                         |
|    |                                                       | Nguyễn Kim Cương                           |                                                                                  |     | x    | TS                            | Lao bệnh phổi                         |
|    |                                                       | Nguyễn Thu Hà                              |                                                                                  |     | x    | TS                            | Lao bệnh phổi                         |
|    |                                                       | Phạm Đình Đồng                             |                                                                                  | x   |      | CKII                          | Lao bệnh phổi                         |
|    |                                                       | Hoàng Tuấn                                 |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Lao bệnh phổi                         |
| 12 | Mô phôi thai<br>học                                   | Nguyễn Mạnh Hà                             |                                                                                  |     | x    | PGS.TS                        | Mô phôi, Thụ tinh<br>trong ống nghiệm |
|    |                                                       | Nguyễn Khang Sơn                           |                                                                                  |     | x    | PGS.TS                        | Mô phôi, Thụ tinh<br>trong ống nghiệm |
|    |                                                       | Ngô Duy Thìn                               |                                                                                  |     | x    | PGS.TS                        | Mô phôi, Thụ tinh<br>trong ống nghiệm |
|    |                                                       | Nguyễn Thị Minh Khai                       |                                                                                  |     | x    | TS                            | Mô phôi, Thụ tinh<br>trong ống nghiệm |
|    |                                                       | Lê Thị Hồng Nhung                          |                                                                                  |     | x    | TS                            | Mô phôi, Thụ tinh<br>trong ống nghiệm |
|    |                                                       | Đào Thị Thúy Phượng                        |                                                                                  |     | x    | TS                            | Mô phôi, Thụ tinh<br>trong ống nghiệm |
|    |                                                       | Nguyễn Thanh Hoa                           |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Mô phôi, Thụ tinh<br>trong ống nghiệm |
|    |                                                       | Nguyễn Phúc Hoàn                           |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Mô phôi, Thụ tinh<br>trong ống nghiệm |
|    |                                                       | Đỗ Thùy Hương                              |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Mô phôi, Thụ tinh<br>trong ống nghiệm |
|    |                                                       | Trịnh Thị Ngọc Yến                         |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Mô phôi, Thụ tinh<br>trong ống nghiệm |
| 13 | Nhân khoa                                             | Nguyễn Đức Anh                             | x                                                                                |     |      | PGS.TS                        | Nhân khoa-khúc xạ                     |
|    |                                                       | Phạm Trọng Văn                             | x                                                                                |     |      | PGS.TS                        | Nhân khoa-khúc xạ                     |
|    |                                                       | Nguyễn Đỗ T.Ngọc Hiên                      | x                                                                                |     |      | TS                            | Nhân khoa-khúc xạ                     |
|    |                                                       | Phạm Thị Thùy Linh                         |                                                                                  | x   |      | TS                            | Nhân khoa-khúc xạ                     |
|    |                                                       | Vũ Anh Tuấn                                |                                                                                  | x   |      | TS                            | Nhân khoa-khúc xạ                     |
|    |                                                       | Mai Quốc Tùng                              |                                                                                  | x   |      | TS                            | Nhân khoa-khúc xạ                     |
|    |                                                       | Phạm Thị Kim Thanh                         |                                                                                  |     | x    | TS                            | Nhân khoa-khúc xạ                     |
|    |                                                       | Phạm Thị Thu Thủy                          |                                                                                  |     | x    | TS                            | Nhân khoa-khúc xạ                     |
|    |                                                       | Trần Thanh Thủy                            |                                                                                  |     | x    | TS                            | Nhân khoa-khúc xạ                     |
|    |                                                       | Nguyễn Minh Thi                            |                                                                                  |     | x    | TS                            | Nhân khoa-khúc xạ                     |
|    |                                                       | Nguyễn Duy Anh                             |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Nhân khoa-khúc xạ                     |
|    |                                                       | Vũ Thị Quế Anh                             |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Nhân khoa-khúc xạ                     |
|    |                                                       | Bùi Thị Hương Giang                        |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Nhân khoa-khúc xạ                     |
|    |                                                       | Nguyễn Ngân Hà                             |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Nhân khoa-khúc xạ                     |
|    |                                                       | Đỗ Dung Hòa                                | x                                                                                |     |      | Thạc sĩ                       | Nhân khoa-khúc xạ                     |
|    |                                                       | Đào Nguyễn Hà Linh                         | x                                                                                |     |      | Thạc sĩ                       | Nhân khoa-khúc xạ                     |
|    |                                                       | Đỗ Khánh Linh                              |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Nhân khoa-khúc xạ                     |



| TT | Ngành/<br>Chuyên ngành theo<br>trình độ đào tạo | Danh sách toàn bộ<br>giảng viên cơ hữu (1) | Danh sách giảng viên cơ<br>hữu theo quy định về điều<br>kiện mở ngành đào tạo(2) |     |      | Học<br>hàm/học<br>vị cao nhất | Chuyên ngành được<br>đào tạo |
|----|-------------------------------------------------|--------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|-----|------|-------------------------------|------------------------------|
|    |                                                 |                                            | CKII                                                                             | CKI | BSNT |                               |                              |
|    |                                                 | Lê Thị Hồng Nhung                          |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Nhãn khoa-khúc xạ            |
|    |                                                 | Đinh Đăng Tùng                             |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Nhãn khoa-khúc xạ            |
|    |                                                 | Hoàng Thanh Tùng                           |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Nhãn khoa-khúc xạ            |
|    |                                                 | Nguyễn Thị Phương Thảo                     |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Nhãn khoa-khúc xạ            |
| 14 | Ngoại khoa                                      | Nguyễn Ngọc Bích                           | x                                                                                |     |      | GS.TS                         | Tiêu hóa - Gan mật           |
|    |                                                 | Trần Trung Dũng                            | x                                                                                |     |      | GS.TS                         | Ngoại Chấn thương            |
|    |                                                 | Nguyễn Văn Huy                             | x                                                                                |     |      | PGS.TS                        | Giải phẫu người              |
|    |                                                 | Ngô Xuân Khoa                              | x                                                                                |     |      | PGS.TS                        | Giải phẫu người              |
|    |                                                 | Nguyễn Xuân Thùy                           | x                                                                                |     |      | PGS.TS                        | Giải phẫu người              |
|    |                                                 | Trần Sinh Vương                            | x                                                                                |     |      | PGS.TS                        | Giải phẫu người              |
|    |                                                 | Dương Đại Hà                               | x                                                                                |     |      | PGS.TS                        | Thần kinh - sọ não           |
|    |                                                 | Trần Hiếu Học                              | x                                                                                |     |      | PGS.TS                        | Tiêu hóa - gan mật           |
|    |                                                 | Phạm Đức Huân                              | x                                                                                |     |      | PGS.TS                        | Tiêu hóa - gan mật           |
|    |                                                 | Kiều Đình Hùng                             | x                                                                                |     |      | PGS.TS                        | Thần kinh - sọ não           |
|    |                                                 | Đoàn Quốc Hưng                             | x                                                                                |     |      | PGS.TS                        | Tim mạch - Lồng ngực         |
|    |                                                 | Trần Bảo Long                              | x                                                                                |     |      | PGS.TS                        | Tiêu hóa - gan mật           |
|    |                                                 | Hoàng Long                                 | x                                                                                |     |      | PGS.TS                        | Ngoại Tiết niệu              |
|    |                                                 | Đỗ Trường Sơn                              | x                                                                                |     |      | PGS.TS                        | Tiêu hóa - gan mật           |
|    |                                                 | Đinh Ngọc Sơn                              | x                                                                                |     |      | PGS.TS                        | Chấn thương chỉnh hình       |
|    |                                                 | Dương Đình Toàn                            | x                                                                                |     |      | PGS.TS                        | Chấn thương chỉnh hình       |
|    |                                                 | Trịnh Văn Tuấn                             |                                                                                  |     | x    | PGS.TS                        | Tiêu hóa - gan mật           |
|    |                                                 | Đỗ Trường Thành                            |                                                                                  |     | x    | PGS.TS                        | Ngoại Tiết niệu              |
|    |                                                 | Đào Xuân Thành                             |                                                                                  |     | x    | PGS.TS                        | Chấn thương chỉnh hình       |
|    |                                                 | Nguyễn Hữu Ước                             |                                                                                  |     | x    | PGS.TS                        | Tim mạch - Lồng ngực         |
|    |                                                 | Kim Văn Vụ                                 |                                                                                  |     | x    | PGS.TS                        | Ngoại tiêu hóa               |
|    |                                                 | Trần Quốc Hòa                              |                                                                                  |     | x    | TS                            | Giải phẫu người              |
|    |                                                 | Nguyễn Đức Nghĩa                           |                                                                                  |     | x    | TS                            | Giải phẫu người              |
|    |                                                 | Lê Mạnh Thường                             |                                                                                  |     | x    | TS                            | Giải phẫu người              |
|    |                                                 | Đặng Quốc ái                               |                                                                                  |     | x    | TS                            | Ngoại Tiêu hóa               |
|    |                                                 | Nguyễn Hoài Bắc                            |                                                                                  |     | x    | TS                            | Ngoại Tiết niệu              |
|    |                                                 | Trịnh Quốc Đạt                             |                                                                                  |     | x    | TS                            | Tiêu hóa - Gan mật           |
|    |                                                 | Đinh Mạnh Hải                              |                                                                                  |     | x    | TS                            | Chấn thương chỉnh hình       |
|    |                                                 | Quách Văn Kiên                             |                                                                                  |     | x    | TS                            | Tiêu hóa - gan mật           |
|    |                                                 | Phạm Hữu Lư                                |                                                                                  |     | x    | TS                            | Tim mạch - Lồng ngực         |
|    |                                                 | Đỗ Văn Minh                                |                                                                                  |     | x    | TS                            | Chấn thương chỉnh hình       |
|    |                                                 | Nguyễn Duy Thắng                           |                                                                                  |     | x    | TS                            | Tim mạch - Lồng ngực         |
|    |                                                 | Nguyễn Vũ                                  |                                                                                  |     | x    | TS                            | Thần kinh - sọ não           |
|    |                                                 | Trần Ngọc Dũng                             |                                                                                  | x   |      | TS                            | Ngoại tiêu hóa               |



| TT | Ngành/<br>Chuyên<br>ngành theo<br>trình độ đào<br>tạo | Danh sách toàn bộ<br>giảng viên cơ hữu (1) | Danh sách giảng viên cơ<br>hữu theo quy định về điều<br>kiện mở ngành đào tạo(2) |     |      | Học<br>hàm/học<br>vị cao nhất | Chuyên ngành được<br>đào tạo |
|----|-------------------------------------------------------|--------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|-----|------|-------------------------------|------------------------------|
|    |                                                       |                                            | CKII                                                                             | CKI | BSNT |                               |                              |
|    |                                                       | Nguyễn Khắc Đức                            |                                                                                  | x   |      | TS                            | Ngoại tiêu hóa               |
|    |                                                       | Vũ Trường Thịnh                            |                                                                                  | x   |      | CKII                          | Chấn thương chỉnh<br>hình    |
|    |                                                       | Trần Quế Sơn                               |                                                                                  | x   |      | CKII                          | Tiêu hóa - gan mật           |
|    |                                                       | Vũ Hồng Tuấn                               |                                                                                  | x   |      | CKII                          | Ngoại Nhi                    |
|    |                                                       | Nguyễn Trung Tuyền                         |                                                                                  | x   |      | CKII                          | Chấn thương chỉnh<br>hình    |
|    |                                                       | Vũ Đức Thịnh                               |                                                                                  | x   |      | CKII                          | Tiêu hóa - gan mật           |
|    |                                                       | Vũ Bá Anh                                  |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Giải phẫu người              |
|    |                                                       | Nguyễn Ngọc Ánh                            |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Giải phẫu người              |
|    |                                                       | Chu Văn Tuệ Bình                           |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Giải phẫu người              |
|    |                                                       | Phạm Duy Đức                               |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Giải phẫu người              |
|    |                                                       | Phan Văn Hậu                               |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Giải phẫu người              |
|    |                                                       | Hoàng Văn Sơn                              |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Giải phẫu người              |
|    |                                                       | Lê Thị Hạnh                                |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Giải phẫu                    |
|    |                                                       | Vũ Thành Trung                             |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Giải phẫu người              |
|    |                                                       | Phạm Hoàng Anh                             |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Thần kinh - sọ não           |
|    |                                                       | Nguyễn Việt Anh                            |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Tim mạch - Lồng ngực         |
|    |                                                       | Phạm Duy                                   |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Thần kinh - sọ não           |
|    |                                                       | Nguyễn Ngọc Đan                            |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Tiêu hóa - Gan mật           |
|    |                                                       | Đặng Hoàng Giang                           |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Chấn thương chỉnh<br>hình    |
|    |                                                       | Nguyễn Thế Hiệp                            |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Ngoại khoa                   |
|    |                                                       | Phạm Trung Hiếu                            |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Chấn thương chỉnh<br>hình    |
|    |                                                       | Nguyễn Huy Hoàng                           |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Ngoại Tiết niệu              |
|    |                                                       | Nguyễn Hoàng                               |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Tiêu hóa - gan mật           |
|    |                                                       | Nguyễn Đăng Hưng                           |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Tiêu hóa - gan mật           |
|    |                                                       | Trần Trung Kiên                            |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Thần kinh - sọ não           |
|    |                                                       | Nguyễn Đình Liên                           |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Ngoại Tiết niệu              |
|    |                                                       | Vũ Tú Nam                                  |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Chấn thương chỉnh<br>hình    |
|    |                                                       | Cao Minh Phúc                              |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Tiêu hóa - gan mật           |
|    |                                                       | Nguyễn Huy Phương                          |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Chấn thương chỉnh<br>hình    |
|    |                                                       | Ngô Đậu Quyền                              |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Ngoại Tiết niệu              |
|    |                                                       | Nguyễn Mộc Sơn                             |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Chấn thương chỉnh<br>hình    |
|    |                                                       | Vũ Ngọc Tú                                 |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Tim mạch - Lồng ngực         |
|    |                                                       | Lê Anh Tuấn                                |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Thần kinh - sọ não           |
|    |                                                       | Võ Văn Thanh                               |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Chấn thương chỉnh<br>hình    |
|    |                                                       | Hoàng Minh Thắng                           |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Chấn thương chỉnh<br>hình    |



| TT | Ngành/<br>Chuyên<br>ngành theo<br>trình độ đào<br>tạo | Danh sách toàn bộ<br>giảng viên cơ hữu (1) | Danh sách giảng viên cơ<br>hữu theo quy định về điều<br>kiện mở ngành đào tạo(2) |     |      | Học<br>hàm/học<br>vị cao nhất | Chuyên ngành được<br>đào tạo               |
|----|-------------------------------------------------------|--------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|-----|------|-------------------------------|--------------------------------------------|
|    |                                                       |                                            | CKII                                                                             | CKI | BSNT |                               |                                            |
|    |                                                       | Nguyễn Văn Trường                          |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Tim mạch - Lồng ngực                       |
|    |                                                       | Vũ Xuân Vinh                               |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Tiêu hóa - gan mật                         |
|    |                                                       | Lê Khắc Mạnh                               |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Ngoại                                      |
|    |                                                       | Hoàng Văn Hậu                              |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Ngoại chấn thương                          |
|    |                                                       | Trương Xuân Quang                          |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Ngoại tiêu hóa                             |
|    |                                                       | Đỗ Tất Thành                               |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Ngoại tiêu hóa                             |
|    |                                                       | Ma Ngọc Thành                              |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Ngoại chấn thương                          |
| 15 | Phẫu thuật tạo<br>hình                                | Trần Thiết Sơn                             |                                                                                  | x   |      | GS.TS                         | Phẫu thuật tạo hình, tái<br>tạo và thẩm mỹ |
|    |                                                       | Hoàng Tuấn Anh                             |                                                                                  | x   |      | TS                            | Phẫu thuật hàm mặt                         |
|    |                                                       | Dương Mạnh Chiến                           |                                                                                  |     | x    | TS                            | Phẫu thuật tạo hình, tái<br>tạo và thẩm mỹ |
|    |                                                       | Phạm Thị Việt Dung                         |                                                                                  |     | x    | TS                            | Phẫu thuật tạo hình, tái<br>tạo và thẩm mỹ |
|    |                                                       | Nguyễn Minh Nghĩa                          |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Phẫu thuật tạo hình, tái<br>tạo và thẩm mỹ |
|    |                                                       | Thái Duy Quang                             |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Phẫu thuật tạo hình, tái<br>tạo và thẩm mỹ |
|    |                                                       | Tạ Thị Hồng Thúy                           |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Phẫu thuật tạo hình, tái<br>tạo và thẩm mỹ |
| 16 | Nhi khoa                                              | Nguyễn Thị Yến (B)                         | x                                                                                |     |      | PGS.TS                        | Nhi Hô hấp                                 |
|    |                                                       | Nguyễn Phú Đạt                             | x                                                                                |     |      | PGS.TS                        | Nội tiết-di truyền                         |
|    |                                                       | Nguyễn Thị Việt Hà                         | x                                                                                |     |      | PGS.TS                        | Tiêu hóa-Dinh dưỡng                        |
|    |                                                       | Phạm Văn Thắng                             | x                                                                                |     |      | PGS.TS                        | Nhi Hồi sức cấp cứu                        |
|    |                                                       | Nguyễn Thị Diệu Thúy                       | x                                                                                |     |      | PGS.TS                        | Nhi Hô hấp-Miễn dịch                       |
|    |                                                       | Nguyễn Thị Thúy Hồng                       | x                                                                                |     |      | TS                            | Tiêu hóa-Dinh dưỡng                        |
|    |                                                       | Đỗ Thanh Hương                             | x                                                                                |     |      | TS                            | Thần kinh                                  |
|    |                                                       | Ngô Thị Thu Hương                          | x                                                                                |     |      | TS                            | Nội tiết                                   |
|    |                                                       | Nguyễn Thị Thanh Mai                       |                                                                                  |     | x    | TS                            | Nhi Thần kinh-Tâm<br>thần                  |
|    |                                                       | Nguyễn Thị Quỳnh Nga                       |                                                                                  |     | x    | TS                            | Sơ sinh                                    |
|    |                                                       | Đặng Thị Hải Vân                           |                                                                                  |     | x    | TS                            | Nhi Tim mạch                               |
|    |                                                       | Nguyễn Thị Hương Mai                       |                                                                                  |     | x    | TS                            | Tiêu hóa-Dinh dưỡng                        |
|    |                                                       | Trương Văn Quý                             |                                                                                  | x   |      | CKII                          | Nhi khoa                                   |
|    |                                                       | Lê Thị Lan Anh                             |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Nhi khoa                                   |
|    |                                                       | Trần Thị Trang Anh                         |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Nhi khoa                                   |
|    |                                                       | Nguyễn Thị Hải Anh                         |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Nhi khoa                                   |
|    |                                                       | Mai Thành Công                             |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Nhi khoa                                   |
|    |                                                       | Lê Thị Thùy Dung                           |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Nhi khoa                                   |
|    |                                                       | Ninh Quốc Đạt                              |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Nhi khoa                                   |
|    |                                                       | Nguyễn Sỹ Đức                              |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Nhi khoa                                   |
|    |                                                       | Nguyễn Thị Hà                              |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Nhi khoa                                   |
|    |                                                       | Hoàng Kim Lâm                              |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Nhi khoa                                   |
|    |                                                       | Đinh Thị Ngọc Mai                          |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Nhi khoa                                   |



| TT | Ngành/<br>Chuyên ngành theo trình độ đào tạo | Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1) | Danh sách giảng viên cơ hữu theo quy định về điều kiện mở ngành đào tạo(2) |     |      | Học hàm/học vị cao nhất | Chuyên ngành được đào tạo |
|----|----------------------------------------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|-----|------|-------------------------|---------------------------|
|    |                                              |                                         | CKII                                                                       | CKI | BSNT |                         |                           |
|    |                                              | Chu Thị Phương Mai                      |                                                                            | x   |      | Thạc sĩ                 | Nhi khoa                  |
|    |                                              | Phạm Thu Nga                            |                                                                            | x   |      | Thạc sĩ                 | Nhi khoa                  |
|    |                                              | Đỗ Thị Minh Phương                      |                                                                            | x   |      | Thạc sĩ                 | Nhi khoa                  |
|    |                                              | Lương Thị Phụng                         |                                                                            | x   |      | Thạc sĩ                 | Nhi khoa                  |
|    |                                              | Đào Thúy Quỳnh                          |                                                                            | x   |      | Thạc sĩ                 | Nhi khoa                  |
|    |                                              | Lê Trọng Tú                             |                                                                            |     | x    | Thạc sĩ                 | Nhi khoa                  |
|    |                                              | Đỗ Cẩm Thanh                            |                                                                            |     | x    | Thạc sĩ                 | Nhi khoa                  |
|    |                                              | Đỗ Phương Thảo                          |                                                                            |     | x    | Thạc sĩ                 | Nhi khoa                  |
|    |                                              | Trần Thị Anh Thương                     |                                                                            |     | x    | Thạc sĩ                 | Nhi khoa                  |
|    |                                              | Nguyễn Thị Vân                          |                                                                            |     | x    | Thạc sĩ                 | Nhi khoa                  |
|    |                                              | Lê Hữu Mạnh                             |                                                                            |     | x    | Thạc sĩ                 | Nhi                       |
| 17 | Lão khoa                                     | Vũ Thị Thanh Huyền                      | x                                                                          |     |      | PGS.TS                  | Nội khoa                  |
|    |                                              | Nguyễn Trung Anh                        | x                                                                          |     |      | TS                      | Nội khoa - Lão khoa       |
|    |                                              | Bùi Thúc Quang                          | x                                                                          |     |      | TS                      | Nội - Tim mạch            |
|    |                                              | Nguyễn Ngọc Tâm                         | x                                                                          |     |      | TS                      | Nội khoa                  |
|    |                                              | Hà Quốc Hùng                            |                                                                            |     | x    | CKII                    | Nội khoa                  |
|    |                                              | Hoàng Thị Phương Nam                    |                                                                            |     | x    | CKII                    | Nội khoa                  |
|    |                                              | Nguyễn Thị Thu Hương                    |                                                                            |     | x    | Thạc sĩ                 | Nội khoa                  |
|    |                                              | Nguyễn Thị Thành                        |                                                                            |     | x    | Thạc sĩ                 | Nội khoa                  |
| 18 | Nội khoa                                     | Nguyễn Văn Hùng                         | x                                                                          |     |      | PGS.TS                  | Cơ xương khớp             |
|    |                                              | Nguyễn Vĩnh Ngọc                        | x                                                                          |     |      | PGS.TS                  | Cơ xương khớp             |
|    |                                              | Phạm Hoài Thu                           |                                                                            |     | x    | TS                      | Cơ xương khớp             |
|    |                                              | Nguyễn T. Phương Thủy                   |                                                                            | x   |      | TS                      | Cơ xương khớp             |
|    |                                              | Trần Thu Giang                          |                                                                            |     | x    | Thạc sĩ                 | Cơ xương khớp             |
|    |                                              | Phạm Thị Minh Nhân                      |                                                                            |     | x    | Thạc sĩ                 | Cơ xương khớp             |
|    |                                              | Phùng Đức Tâm                           |                                                                            |     | x    | Thạc sĩ                 | Cơ xương khớp             |
|    |                                              | Tạ Thị Hương Trang                      |                                                                            | x   |      | Thạc sĩ                 | Cơ xương khớp             |
|    |                                              | Trần Huyền Trang                        |                                                                            | x   |      | Thạc sĩ                 | Cơ xương khớp             |
|    |                                              | Ngô Quý Châu                            | x                                                                          |     |      | GS.TS                   | Hô hấp                    |
|    |                                              | Vũ Văn Giáp                             | x                                                                          |     |      | PGS.TS                  | Hô hấp                    |
|    |                                              | Phan Thu Phương                         | x                                                                          |     |      | PGS.TS                  | Hô hấp                    |
|    |                                              | Lê Hoàn                                 |                                                                            |     | x    | TS                      | Hô hấp                    |
|    |                                              | Nguyễn Ngọc Dư                          |                                                                            |     | x    | Thạc sĩ                 | Hô hấp                    |
|    |                                              | Hoàng Anh Đức                           |                                                                            |     | x    | Thạc sĩ                 | Hô hấp                    |
|    |                                              | Lê Minh Hằng                            |                                                                            |     | x    | Thạc sĩ                 | Hô hấp                    |
|    |                                              | Đinh Thị Thanh Hồng                     |                                                                            |     | x    | Thạc sĩ                 | Hô hấp                    |
|    |                                              | Nguyễn Văn Ngân                         |                                                                            |     | x    | Thạc sĩ                 | Hô hấp                    |
|    |                                              | Nguyễn Thanh Thủy                       |                                                                            | x   |      | Thạc sĩ                 | Hô hấp                    |
|    |                                              | Phan Thanh Thủy                         |                                                                            | x   |      | Thạc sĩ                 | Hô hấp                    |
|    |                                              | Vũ Thị Thu Trang                        |                                                                            | x   |      | Thạc sĩ                 | Hô hấp                    |
|    |                                              | Ngô Thị Thảo                            |                                                                            | x   |      | Thạc sĩ                 | Nội khoa                  |
|    |                                              | Nguyễn Văn Cường                        |                                                                            | x   |      | Thạc sĩ                 | Nội khoa                  |
|    |                                              | Đặng Thành Đô                           |                                                                            | x   |      | Thạc sĩ                 | Nội khoa                  |



| TT | Ngành/<br>Chuyên<br>ngành theo<br>trình độ đào<br>tạo | Danh sách toàn bộ<br>giảng viên cơ hữu (1) | Danh sách giảng viên cơ<br>hữu theo quy định về điều<br>kiện mở ngành đào tạo(2) |     |      | Học<br>hàm/học<br>vị cao nhất | Chuyên ngành được<br>đào tạo |
|----|-------------------------------------------------------|--------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|-----|------|-------------------------------|------------------------------|
|    |                                                       |                                            | CKII                                                                             | CKI | BSNT |                               |                              |
|    |                                                       | Phạm Minh Đức                              |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Nội khoa                     |
|    |                                                       | Đỗ Trường Minh                             |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Nội khoa                     |
|    |                                                       | Nguyễn Đức Nghĩa                           |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Nội khoa                     |
|    |                                                       | Đào Ngọc Phú                               |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Nội khoa                     |
|    |                                                       | Trần Thị Minh Phượng                       |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Nội khoa                     |
|    |                                                       | Nguyễn Thị Ngọc Yên                        |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Nội khoa                     |
|    |                                                       | Vũ Bích Nga                                | x                                                                                |     |      | PGS.TS                        | Nội tiết                     |
|    |                                                       | Đỗ Trung Quân                              | x                                                                                |     |      | PGS.TS                        | Nội tiết                     |
|    |                                                       | Nguyễn Khoa Diệu Vân                       | x                                                                                |     |      | PGS.TS                        | Nội tiết                     |
|    |                                                       | Nguyễn Quang Bảy                           |                                                                                  |     | x    | TS                            | Nội tiết                     |
|    |                                                       | Lê Thanh Huyền                             |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Nội tiết                     |
|    |                                                       | Đặng Bích Ngọc                             |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Nội tiết                     |
|    |                                                       | Bùi Phương Thảo                            |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Nội tiết                     |
|    |                                                       | Đào Văn Long                               | x                                                                                |     |      | GS.TS                         | Tiêu hóa                     |
|    |                                                       | Trần Ngọc Ánh                              | x                                                                                |     |      | PGS.TS                        | Tiêu hóa                     |
|    |                                                       | Nguyễn Thị Vân Hồng                        | x                                                                                |     |      | PGS.TS                        | Tiêu hóa                     |
|    |                                                       | Vũ Trường Khanh                            |                                                                                  |     | x    | TS                            | Tiêu hóa                     |
|    |                                                       | Đào Việt Hằng                              |                                                                                  | x   |      | TS                            | Tiêu hóa                     |
|    |                                                       | Vũ Hải Hậu                                 |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Tiêu hóa                     |
|    |                                                       | Trần Thị Huyền Nga                         |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Tiêu hóa                     |
|    |                                                       | Nguyễn Thế Phương                          |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Tiêu hóa                     |
|    |                                                       | Dương Quang Hiệp                           |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Tim mạch                     |
|    |                                                       | Hà Phan Hải An                             | x                                                                                |     |      | PGS.TS                        | Thận tiết niệu               |
|    |                                                       | Đặng Thị Việt Hà                           | x                                                                                |     |      | PGS.TS                        | Thận tiết niệu               |
|    |                                                       | Đỗ Gia Tuyền                               | x                                                                                |     |      | PGS.TS                        | Thận tiết niệu               |
|    |                                                       | Lê Thị Phượng                              |                                                                                  |     | x    | TS                            | Thận tiết niệu               |
|    |                                                       | Cao Thị Như                                |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Thận tiết niệu               |
|    |                                                       | Nguyễn Văn Thanh                           |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Thận tiết niệu               |
|    |                                                       | Nguyễn Thị An Thủy                         |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Thận tiết niệu               |
|    |                                                       | Đồng Thế Uy                                |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Thận tiết niệu               |
| 19 | Nội - Tim<br>mạch                                     | Đỗ Doãn Lợi                                | x                                                                                |     |      | GS.TS                         | Nội tim mạch                 |
|    |                                                       | Nguyễn Quang Tuấn                          | x                                                                                |     |      | GS.TS                         | Nội tim mạch                 |
|    |                                                       | Nguyễn Lâm Việt                            | x                                                                                |     |      | GS.TS                         | Nội tim mạch                 |
|    |                                                       | Nguyễn Lâm Hiếu                            | x                                                                                |     |      | PGS.TS                        | Nội tim mạch                 |
|    |                                                       | Phạm Mạnh Hùng                             | x                                                                                |     |      | PGS.TS                        | Nội tim mạch                 |
|    |                                                       | Đinh Thị Thu Hương                         | x                                                                                |     |      | PGS.TS                        | Nội tim mạch                 |
|    |                                                       | Trương Thanh Hương                         |                                                                                  |     | x    | PGS.TS                        | Nội tim mạch                 |
|    |                                                       | Nguyễn Ngọc Quang                          |                                                                                  |     | x    | PGS.TS                        | Nội tim mạch                 |
|    |                                                       | Đinh Huỳnh Linh                            |                                                                                  | x   |      | TS                            | Nội tim mạch                 |
|    |                                                       | Nguyễn Thị Minh Lý                         |                                                                                  | x   |      | TS                            | Nội tim mạch                 |
|    |                                                       | Phan Đình Phong                            | x                                                                                |     |      | TS                            | Nội tim mạch                 |
|    |                                                       | Phạm Minh Tuấn                             | x                                                                                |     |      | TS                            | Nội tim mạch                 |
|    |                                                       | Phan Tuấn Đạt                              | x                                                                                |     |      | TS                            | Nội tim mạch                 |



| TT | Ngành/<br>Chuyên ngành theo trình độ đào tạo | Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1) | Danh sách giảng viên cơ hữu theo quy định về điều kiện mở ngành đào tạo(2) |     |      | Học hàm/học vị cao nhất | Chuyên ngành được đào tạo |
|----|----------------------------------------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|-----|------|-------------------------|---------------------------|
|    |                                              |                                         | CKII                                                                       | CKI | BSNT |                         |                           |
|    |                                              | Nguyễn Văn Anh                          |                                                                            | x   |      | Thạc sĩ                 | Nội tim mạch              |
|    |                                              | Bùi Vĩnh Hà                             |                                                                            | x   |      | Thạc sĩ                 | Nội tim mạch              |
|    |                                              | Nguyễn Tuấn Hải                         |                                                                            | x   |      | Thạc sĩ                 | Nội tim mạch              |
|    |                                              | Phạm Nhật Minh                          |                                                                            | x   |      | Thạc sĩ                 | Nội tim mạch              |
|    |                                              | Kim Ngọc Thanh                          |                                                                            |     | x    | Thạc sĩ                 | Nội tim mạch              |
|    |                                              | Trần Tuấn Việt                          |                                                                            |     | x    | Thạc sĩ                 | Nội tim mạch              |
| 20 | Phục hồi chức năng                           | Nguyễn Thị Kim Liên                     | x                                                                          |     |      | PGS.TS                  | Phục hồi chức năng        |
|    |                                              | Phạm Văn Minh                           | x                                                                          |     |      | PGS.TS                  | Phục hồi chức năng        |
|    |                                              | Nguyễn Hoài Nam                         |                                                                            | x   |      | TS                      | Phục hồi chức năng        |
|    |                                              | Cầm Bá Thước                            |                                                                            |     | x    | TS                      | Phục hồi chức năng        |
|    |                                              | Nguyễn Thị Thanh Huyền                  |                                                                            |     | x    | CKII                    | Phục hồi chức năng        |
|    |                                              | Nguyễn Khánh Chi                        |                                                                            | x   |      | Thạc sĩ                 | Phục hồi chức năng        |
|    |                                              | Đinh Thị Duyên                          |                                                                            | x   |      | Thạc sĩ                 | Phục hồi chức năng        |
|    |                                              | Chu Thị Quỳnh Thơ                       |                                                                            |     | x    | Thạc sĩ                 | Phục hồi chức năng        |
| 21 | Sản phụ khoa                                 | Nguyễn Duy Ánh                          | x                                                                          |     |      | PGS.TS                  | Sản phụ khoa              |
|    |                                              | Trần Danh Cường                         | x                                                                          |     |      | PGS.TS                  | Sản phụ khoa              |
|    |                                              | Phạm Huy Hiền Hào                       | x                                                                          |     |      | PGS.TS                  | Sản phụ khoa              |
|    |                                              | Phạm Thị Thanh Hiền                     | x                                                                          |     |      | PGS.TS                  | Sản phụ khoa              |
|    |                                              | Hồ Sỹ Hùng                              | x                                                                          |     |      | PGS.TS                  | Sản phụ khoa              |
|    |                                              | Đặng Thị Minh Nguyệt                    | x                                                                          |     |      | PGS.TS                  | Sản phụ khoa              |
|    |                                              | Phạm Bá Nha                             | x                                                                          |     |      | PGS.TS                  | Sản phụ khoa              |
|    |                                              | Nguyễn Quốc Tuấn                        | x                                                                          |     |      | PGS.TS                  | Sản phụ khoa              |
|    |                                              | Cung Thị Thu Thủy                       | x                                                                          |     |      | PGS.TS                  | Sản phụ khoa              |
|    |                                              | Lê Thị Thanh Vân                        | x                                                                          |     |      | PGS.TS                  | Sản phụ khoa              |
|    |                                              | Lê Thị Anh Đào                          |                                                                            |     | x    | TS                      | Sản phụ khoa              |
|    |                                              | Đỗ Tuấn Đạt                             |                                                                            |     | x    | TS                      | Sản phụ khoa              |
|    |                                              | Trần Thị Thu Hạnh                       |                                                                            |     | x    | TS                      | Sản phụ khoa              |
|    |                                              | Nguyễn Thành Khiêm                      |                                                                            |     | x    | TS                      | Sản phụ khoa              |
|    |                                              | Nguyễn Mạnh Thắng                       |                                                                            |     | x    | TS                      | Sản phụ khoa              |
|    |                                              | Nguyễn Cảnh Chương                      |                                                                            |     | x    | CKI                     | Sản phụ khoa              |
|    |                                              | Nguyễn Trần Chung                       |                                                                            | x   |      | CKII                    | Sản phụ khoa              |
|    |                                              | Nguyễn Thùy Nhung                       |                                                                            | x   |      | CKII                    | Sản phụ khoa              |
|    |                                              | Phạm Văn Soạn                           |                                                                            | x   |      | CKII                    | Sản phụ khoa              |
|    |                                              | Ngô Phan Thanh Thúy                     |                                                                            | x   |      | CKII                    | Sản phụ khoa              |
|    |                                              | Nguyễn Thị Bích Vân                     |                                                                            | x   |      | CKII                    | Sản phụ khoa              |
|    |                                              | Phạm Thị Vạn Xuân                       |                                                                            | x   |      | CKII                    | Sản phụ khoa              |
|    |                                              | Vương Thị Vui                           |                                                                            | x   |      | CKII                    | Sản phụ khoa              |
|    |                                              | Nguyễn Thành Chung                      |                                                                            | x   |      | CKII                    | Sản phụ khoa              |
|    |                                              | Nguyễn Thái Giang                       |                                                                            |     | x    | Thạc sĩ                 | Sản phụ khoa              |
|    |                                              | Phan Thu Hằng                           |                                                                            |     | x    | Thạc sĩ                 | Sản phụ khoa              |
|    |                                              | Nguyễn Duy Hưng                         |                                                                            |     | x    | Thạc sĩ                 | Sản phụ khoa              |
|    |                                              | Trương Thị Hà Khuyên                    |                                                                            |     | x    | Thạc sĩ                 | Sản phụ khoa              |



| TT | Ngành/<br>Chuyên ngành theo trình độ đào tạo | Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1) | Danh sách giảng viên cơ hữu theo quy định về điều kiện mở ngành đào tạo(2) |     |      | Học hàm/học vị cao nhất | Chuyên ngành được đào tạo |
|----|----------------------------------------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|-----|------|-------------------------|---------------------------|
|    |                                              |                                         | CKII                                                                       | CKI | BSNT |                         |                           |
|    |                                              | Đàm Thị Quỳnh Liên                      |                                                                            |     | x    | Thạc sĩ                 | Sản phụ khoa              |
|    |                                              | Nguyễn Lê Minh                          |                                                                            |     | x    | Thạc sĩ                 | Sản phụ khoa              |
|    |                                              | Nguyễn Thị Thu Phương                   |                                                                            |     | x    | Thạc sĩ                 | Sản phụ khoa              |
|    |                                              | Nguyễn Phương Tú                        |                                                                            | x   |      | Thạc sĩ                 | Sản phụ khoa              |
|    |                                              | Hoàng Thị Thanh Thủy                    |                                                                            | x   |      | Thạc sĩ                 | Sản phụ khoa              |
|    |                                              | Đỗ Thị Phương Anh                       |                                                                            | x   |      | Thạc sĩ                 | Phụ Sản                   |
| 22 | Sinh lý bệnh - MD                            | Phạm Đăng Khoa                          |                                                                            |     | x    | PGS.TS                  | Miễn dịch - Sinh lý bệnh  |
|    |                                              | Nguyễn Thanh Thúy                       |                                                                            |     | x    | PGS.TS                  | Miễn dịch - Sinh lý bệnh  |
|    |                                              | Đàm Thị Tú Anh                          |                                                                            |     | x    | TS                      | Miễn dịch - Sinh lý bệnh  |
|    |                                              | Lê Ngọc Anh                             |                                                                            |     | x    | TS                      | Miễn dịch - Sinh lý bệnh  |
|    |                                              | Nguyễn Thanh Bình                       |                                                                            |     | x    | TS                      | Miễn dịch - Sinh lý bệnh  |
|    |                                              | Nguyễn Văn Đô                           |                                                                            |     | x    | TS                      | Miễn dịch - Sinh lý bệnh  |
|    |                                              | Hồ Quang Huy                            |                                                                            |     | x    | TS                      | Miễn dịch - Sinh lý bệnh  |
| 23 | Sinh lý học                                  | Nguyễn Thị Bình                         |                                                                            |     | x    | PGS.TS                  | Sinh lý học               |
|    |                                              | Lê Đình Tùng                            |                                                                            |     | x    | PGS.TS                  | Sinh lý học               |
|    |                                              | Nguyễn Huy Bình                         |                                                                            |     | x    | TS                      | Sinh lý học               |
|    |                                              | Nguyễn Thị Thanh Hương                  |                                                                            |     | x    | TS                      | Sinh lý học               |
|    |                                              | Lương Linh Ly                           |                                                                            |     | x    | TS                      | Sinh lý học               |
|    |                                              | Phan Thị Minh Ngọc                      |                                                                            |     | x    | TS                      | Sinh lý học               |
|    |                                              | Phạm Thanh Tùng                         |                                                                            |     | x    | Thạc sĩ                 | Sinh lý học               |
| 24 | Tai Mũi Họng                                 | Nguyễn Đình Phúc                        | x                                                                          |     |      | GS.TS                   | Tai mũi họng              |
|    |                                              | Phạm Trần Anh                           | x                                                                          |     |      | PGS.TS                  | Tai mũi họng              |
|    |                                              | Phạm Tuấn Cảnh                          | x                                                                          |     |      | PGS.TS                  | Tai mũi họng              |
|    |                                              | Phạm Thị Bích Đào                       | x                                                                          |     |      | PGS.TS                  | Tai mũi họng              |
|    |                                              | Lê Công Định                            | x                                                                          |     |      | PGS.TS                  | Tai mũi họng              |
|    |                                              | Lương Thị Minh Hương                    | x                                                                          |     |      | PGS.TS                  | Tai mũi họng              |
|    |                                              | Cao Minh Thành                          | x                                                                          |     |      | PGS.TS                  | Tai mũi họng              |
|    |                                              | Tổng Xuân Thắng                         |                                                                            |     | x    | PGS.TS                  | Tai mũi họng              |
|    |                                              | Nguyễn Quang Trung                      |                                                                            |     | x    | PGS.TS                  | Tai mũi họng              |
|    |                                              | Đào Trung Dũng                          |                                                                            |     | x    | TS                      | Tai mũi họng              |
|    |                                              | Trần Thị Thu Hằng                       |                                                                            |     | x    | TS                      | Tai mũi họng              |
|    |                                              | Nguyễn Thị Tố Uyên                      |                                                                            | x   | x    | TS                      | Tai mũi họng              |
|    |                                              | Nguyễn Sơn Hà                           |                                                                            | x   |      | CKII                    | Tai mũi họng              |
|    |                                              | Hoàng Thị Hòa Bình                      |                                                                            | x   |      | Thạc sĩ                 | Tai mũi họng              |
|    |                                              | Nguyễn Thái Hà                          |                                                                            | x   |      | Thạc sĩ                 | Tai mũi họng              |



| TT | Ngành/<br>Chuyên ngành theo<br>trình độ đào tạo | Danh sách toàn bộ<br>giảng viên cơ hữu (1) | Danh sách giảng viên cơ<br>hữu theo quy định về điều<br>kiện mở ngành đào tạo(2) |     |      | Học<br>hàm/học<br>vị cao nhất | Chuyên ngành được<br>đào tạo |
|----|-------------------------------------------------|--------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|-----|------|-------------------------------|------------------------------|
|    |                                                 |                                            | CKII                                                                             | CKI | BSNT |                               |                              |
|    |                                                 | Lâm Quang Hiệt                             |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Tai mũi họng                 |
|    |                                                 | Đỗ Bá Hưng                                 |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Tai mũi họng                 |
|    |                                                 | Trần Hải Yến                               |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Tai mũi họng                 |
| 25 | Tâm thần                                        | Nguyễn Văn Tuấn                            | x                                                                                |     |      | PGS.TS                        | Tâm thần                     |
|    |                                                 | Nguyễn Kim Việt                            | x                                                                                |     |      | PGS.TS                        | Tâm thần                     |
|    |                                                 | Lê Thị Thu Hà                              | x                                                                                |     |      | TS                            | Tâm thần                     |
|    |                                                 | Trần Nguyễn Ngọc                           |                                                                                  |     | x    | TS                            | Tâm thần                     |
|    |                                                 | Dương Minh Tâm                             |                                                                                  | x   | x    | TS                            | Tâm thần                     |
|    |                                                 | Trần Thị Thu Hà                            |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Tâm thần                     |
|    |                                                 | Nguyễn Thị Hoa                             |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Tâm thần                     |
|    |                                                 | Đoàn Thị Huệ                               |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Tâm thần                     |
|    |                                                 | Nguyễn Thành Long                          |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Tâm thần                     |
|    |                                                 | Nguyễn Văn Phi                             |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Tâm thần                     |
|    |                                                 | Bùi Văn San                                |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Tâm thần                     |
|    |                                                 | Lê Công Thiện                              |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Tâm thần                     |
|    |                                                 | Nguyễn Hoàng Yến                           |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Tâm thần                     |
| 26 | Thần kinh                                       | Lê Quang Cường                             | x                                                                                |     |      | GS.TS                         | Thần kinh                    |
|    |                                                 | Nguyễn Thanh Bình                          | x                                                                                |     |      | PGS.TS                        | Thần kinh                    |
|    |                                                 | Nguyễn Công Hoan                           | x                                                                                |     |      | PGS.TS                        | Thần kinh                    |
|    |                                                 | Nguyễn Trọng Hưng                          | x                                                                                |     |      | PGS.TS                        | Thần kinh                    |
|    |                                                 | Nguyễn Văn Hương                           | x                                                                                |     |      | PGS.TS                        | Thần kinh                    |
|    |                                                 | Nguyễn Văn Liệu                            | x                                                                                |     |      | PGS.TS                        | Thần kinh                    |
|    |                                                 | Ngô Đăng Thục                              |                                                                                  |     | x    | PGS.TS                        | Thần kinh                    |
|    |                                                 | Trần Viết Lực                              |                                                                                  |     | x    | TS                            | Thần kinh                    |
|    |                                                 | Nguyễn Anh Tuấn                            |                                                                                  | x   |      | TS                            | Thần kinh                    |
|    |                                                 | Phương Thanh Hà                            |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Thần kinh                    |
|    |                                                 | Tô Thị Thu Hương                           |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Thần kinh                    |
|    |                                                 | Lê Thị Mỹ                                  |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Thần kinh                    |
|    |                                                 | Vũ Hạnh Hoa                                |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Thần kinh                    |
| 28 | Truyền<br>nhiễm&CBN<br>Đ                        | Bùi Vũ Huy                                 | x                                                                                |     |      | PGS.TS                        | Truyền Nhiễm                 |
|    |                                                 | Vũ Quốc Đạt                                |                                                                                  |     | x    | TS                            | Truyền Nhiễm                 |
|    |                                                 | Trần Văn Giang                             | x                                                                                |     |      | TS                            | Truyền Nhiễm                 |
|    |                                                 | Nguyễn Xuân Hùng                           | x                                                                                |     |      | TS                            | Truyền Nhiễm                 |
|    |                                                 | Tạ Thị Diệu Ngân                           |                                                                                  |     | x    | TS                            | Truyền Nhiễm                 |
|    |                                                 | Nguyễn Ngọc Phúc                           |                                                                                  |     | x    | TS                            | Truyền Nhiễm                 |
|    |                                                 | Nguyễn Kim Thư                             |                                                                                  | x   |      | TS                            | Truyền Nhiễm                 |
|    |                                                 | Nguyễn Mạnh Trường                         |                                                                                  | x   |      | CKII                          | Truyền Nhiễm                 |
|    |                                                 | Nguyễn Thị Liên Hà                         |                                                                                  | x   |      | CKII                          | Truyền Nhiễm                 |
|    |                                                 | Lê Thị Họa                                 |                                                                                  | x   |      | CKII                          | Truyền Nhiễm                 |
|    |                                                 | Nguyễn Văn Duyệt                           |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Truyền Nhiễm                 |
|    |                                                 | Nguyễn Quốc Phương                         |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Truyền Nhiễm                 |
| 29 | Ung thư                                         | Trần Văn Thuận                             | x                                                                                |     |      | GS.TS                         | Ung thư                      |



| TT | Ngành/<br>Chuyên<br>ngành theo<br>trình độ đào<br>tạo | Danh sách toàn bộ<br>giảng viên cơ hữu (1) | Danh sách giảng viên cơ<br>hữu theo quy định về điều<br>kiện mở ngành đào tạo(2) |     |      | Học<br>hàm/học<br>vị cao nhất | Chuyên ngành được<br>đào tạo        |
|----|-------------------------------------------------------|--------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|-----|------|-------------------------------|-------------------------------------|
|    |                                                       |                                            | CKII                                                                             | CKI | BSNT |                               |                                     |
|    |                                                       | Nguyễn Đại Bình                            | x                                                                                |     |      | PGS.TS                        | Ung bướu                            |
|    |                                                       | Nguyễn Văn Hiếu                            | x                                                                                |     |      | PGS.TS                        | Ung bướu                            |
|    |                                                       | Lê Văn Quảng                               |                                                                                  |     | x    | PGS.TS                        | Ung bướu                            |
|    |                                                       | Vũ Hồng Thăng                              |                                                                                  |     | x    | PGS.TS                        | Ung bướu                            |
|    |                                                       | Nguyễn Xuân Hậu                            |                                                                                  |     | x    | TS                            | Ung bướu                            |
|    |                                                       | Trịnh Lê Huy                               |                                                                                  | x   |      | TS                            | Ung bướu                            |
|    |                                                       | Nguyễn Thị Thu Hương                       |                                                                                  | x   |      | TS                            | Ung bướu                            |
|    |                                                       | Nguyễn Văn Đăng                            |                                                                                  | x   |      | CKII                          | Ung bướu                            |
|    |                                                       | Nguyễn Tiến Hùng                           |                                                                                  | x   |      | CKII                          | Ung bướu                            |
|    |                                                       | Hà Hải Nam                                 |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Ung bướu                            |
|    |                                                       | Nguyễn Thị Vượng                           |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Ung bướu                            |
|    |                                                       | Trần Trung Bách                            |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Ung bướu                            |
|    |                                                       | Trương Văn Hợp                             |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Ung thư                             |
|    |                                                       | Hoàng Huy Hùng                             |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Ung bướu                            |
|    |                                                       | Đào Tiến Lục                               |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Ung bướu                            |
|    |                                                       | Phạm Quỳnh Nga                             |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Ung bướu                            |
|    |                                                       | Nguyễn Thu Phương                          |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Ung bướu                            |
|    |                                                       | Ngô Văn Tỵ                                 |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Ung thư                             |
|    |                                                       | Hoàng Mạnh Thắng                           |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Ung thư                             |
| 30 | Vi sinh y học                                         | Lê Văn Phụng                               | x                                                                                |     |      | PGS.TS                        | Vi sinh y học                       |
|    |                                                       | Nguyễn Vũ Trung                            | x                                                                                |     |      | PGS.TS                        | Vi sinh y học                       |
|    |                                                       | Trần Minh Châu                             |                                                                                  | x   |      | TS                            | Vi sinh y học                       |
|    |                                                       | Phạm Hồng Nhung                            |                                                                                  |     | x    | TS                            | Vi sinh y học                       |
|    |                                                       | Chu Thị Loan                               |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Vi sinh y học                       |
|    |                                                       | Trần Hồng Vân                              |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Vi sinh y học                       |
|    |                                                       | Lê Thị Duyên                               |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Vi sinh                             |
| 31 | Y học gia đình                                        | Nguyễn Phương Hoa                          |                                                                                  |     | x    | PGS.TS                        | Y học gia đình - Y tế<br>công cộng  |
|    |                                                       | Trần Khánh Toàn                            |                                                                                  |     | x    | PGS.TS                        | Y học gia đình - Y tế<br>công cộng  |
|    |                                                       | Hồ Thị Kim Thanh                           |                                                                                  | x   |      | PGS.TS                        | Nội khoa - Lão khoa                 |
|    |                                                       | Trần Việt Anh                              |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Y học nhiệt đới - Y<br>học gia đình |
|    |                                                       | Phạm Thị Ngọc Bích                         |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Y học gia đình                      |
|    |                                                       | Lê Ngọc Hà                                 |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Nội khoa - Y học gia<br>đình        |
|    |                                                       | Nguyễn Trần Kiên                           |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Nội khoa - Y học gia<br>đình        |
|    |                                                       | Nguyễn Thành Lâm                           |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Y học gia đình                      |
|    |                                                       | Nguyễn T. Tuyết Nhung                      |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Y học gia đình - Y tế<br>công cộng  |
| 32 | Y học hạt<br>nhân                                     | Mai Trọng Khoa                             | x                                                                                |     |      | GS.TS                         | Y học hạt nhân-Ung<br>bướu          |



| TT | Ngành/<br>Chuyên ngành theo<br>trình độ đào tạo | Danh sách toàn bộ<br>giảng viên cơ hữu (1) | Danh sách giảng viên cơ<br>hữu theo quy định về điều<br>kiện mở ngành đào tạo(2) |     |      | Học<br>hàm/học<br>vị cao nhất | Chuyên ngành được<br>đào tạo |
|----|-------------------------------------------------|--------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|-----|------|-------------------------------|------------------------------|
|    |                                                 |                                            | CKII                                                                             | CKI | BSNT |                               |                              |
|    |                                                 | Phạm Cẩm Phương                            | x                                                                                |     |      | PGS.TS                        | Y học hạt nhân-Ung<br>bướu   |
|    |                                                 | Trần Hải Bình                              |                                                                                  |     | x    | TS                            | Y học hạt nhân-Ung<br>bướu   |
|    |                                                 | Phạm Văn Thái                              |                                                                                  |     | x    | TS                            | Y học hạt nhân-Ung<br>bướu   |
|    |                                                 | Đoàn Xuân Trường                           |                                                                                  | x   |      | CKII                          | Y học hạt nhân-Ung<br>bướu   |
|    |                                                 | Bùi Tiến Công                              |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Y học hạt nhân-Ung<br>bướu   |
|    |                                                 | Thiều Thị Hằng                             |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Y học hạt nhân-Ung<br>bướu   |
|    |                                                 | Lê Quang Hiền                              |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Y học hạt nhân-Ung<br>bướu   |
| 33 | Y pháp                                          | Lưu Sĩ Hùng                                | x                                                                                |     |      | TS                            | Pháp Y-Giải phẫu bệnh        |
|    |                                                 | Nguyễn Tuấn Anh                            |                                                                                  | x   |      | CKII                          | Pháp Y-Giải phẫu bệnh        |
|    |                                                 | Nguyễn Đức Hoàn                            |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Pháp Y-Giải phẫu bệnh        |
|    |                                                 | Nguyễn Mạnh Hùng                           |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Pháp Y-Giải phẫu bệnh        |
|    |                                                 | Nguyễn Sỹ Lánh                             |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Pháp Y-Giải phẫu bệnh        |
| 34 | Y sinh học -<br>DT                              | Lương Thị Lan Anh                          |                                                                                  |     | x    | PGS.TS                        | Y sinh học-Di truyền         |
|    |                                                 | Hoàng Thị Ngọc Lan                         |                                                                                  |     | x    | PGS.TS                        | Y sinh học-Di truyền         |
|    |                                                 | Trần Đức Phần                              |                                                                                  |     | x    | PGS.TS                        | Y sinh học-Di truyền         |
|    |                                                 | Nguyễn Thị Trang                           |                                                                                  |     | x    | PGS.TS                        | Y sinh học-Di truyền         |
|    |                                                 | Vũ Thị Hà                                  |                                                                                  |     | x    | TS                            | Y sinh học-Di truyền         |
|    |                                                 | Vũ Thị Huyền                               |                                                                                  |     | x    | TS                            | Y sinh học-Di truyền         |
|    |                                                 | Đoàn Thị Kim Phượng                        |                                                                                  |     | x    | TS                            | Y sinh học-Di truyền         |
|    |                                                 | Nguyễn Hữu Đức Anh                         |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Y sinh học-Di truyền         |
|    |                                                 | Hoàng Thu Lan                              |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Y sinh học-Di truyền         |
|    |                                                 | Đào Thị Trang                              |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Y sinh học di truyền         |
|    |                                                 | Đỗ Thị Huyền Trang                         |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Y sinh học di truyền         |
| 35 | Kỹ thuật y học                                  | Trần Văn Khánh                             |                                                                                  | x   |      | PGS.TS                        | Protein                      |
|    |                                                 | Lê Thị Hội                                 |                                                                                  | x   |      | TS                            | Ký sinh trùng                |
|    |                                                 | Nguyễn Văn Chủ                             |                                                                                  | x   |      | TS                            | Kỹ thuật y học               |
|    |                                                 | Lê Hạ Long Hải                             |                                                                                  | x   |      | TS                            | Kỹ thuật y học               |
|    |                                                 | Trần Thị Chi Mai                           |                                                                                  | x   |      | TS                            | Kỹ thuật y học               |
|    |                                                 | Nguyễn Thị Nga                             |                                                                                  | x   |      | TS                            | Kỹ thuật y học               |
|    |                                                 | Nguyễn Trọng Tuệ                           |                                                                                  | x   |      | TS                            | Kỹ thuật y học               |
|    |                                                 | Tạ Văn Thạo                                |                                                                                  | x   |      | TS                            | Hóa sinh lâm sàng            |



| TT | Ngành/<br>Chuyên ngành theo<br>trình độ đào tạo | Danh sách toàn bộ<br>giảng viên cơ hữu (1) | Danh sách giảng viên cơ<br>hữu theo quy định về điều<br>kiện mở ngành đào tạo(2) |     |      | Học<br>hàm/học<br>vị cao nhất | Chuyên ngành được<br>đào tạo                |
|----|-------------------------------------------------|--------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|-----|------|-------------------------------|---------------------------------------------|
|    |                                                 |                                            | CKII                                                                             | CKI | BSNT |                               |                                             |
|    |                                                 | Nguyễn Thu Thúy                            |                                                                                  | x   |      | TS                            | Sinh học                                    |
|    |                                                 | Nguyễn Hoàng Việt                          |                                                                                  | x   |      | TS                            | Protein                                     |
|    |                                                 | Vũ Đức Anh                                 |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Bệnh học phân tử                            |
|    |                                                 | Trịnh Thị Phương Dung                      |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Kỹ thuật y học                              |
|    |                                                 | Tạ Hồng Hải Đăng                           |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Kỹ thuật y học                              |
|    |                                                 | Nguyễn Kim Đồng                            |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Kỹ thuật y học                              |
|    |                                                 | Nguyễn Quỳnh Giao                          |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Kỹ thuật y học                              |
|    |                                                 | Hoàng Thị Thanh Hoa                        |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Kỹ thuật y học                              |
|    |                                                 | Lê Hoàng Bích Nga                          |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Kỹ thuật y học                              |
|    |                                                 | Nguyễn Hữu Quốc                            |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Kỹ thuật y học                              |
|    |                                                 | Tổng Thị Kim Tuyền                         |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Kỹ thuật y học                              |
|    |                                                 | Đỗ Thị Tuyền                               |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Kỹ thuật y học                              |
|    |                                                 | Nguyễn Phương Thúy                         |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Kỹ thuật y học                              |
|    |                                                 | Ngô Diệu Hoa                               |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Xét nghiệm y học                            |
|    |                                                 | Vũ Thị Bích Hồng                           |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Sinh học                                    |
|    |                                                 | Phạm Thị Hương Trang                       |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Hoá Sinh                                    |
|    |                                                 | Trần Thị Minh Quyên                        |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Y học cổ truyền (châm cứu)                  |
| 36 | Y học cổ truyền                                 | Tạ Văn Bình                                | x                                                                                |     |      | PGS.TS                        | Y học cổ truyền                             |
|    |                                                 | Nguyễn Thị Thu Hà                          | x                                                                                |     |      | PGS.TS                        | Y học cổ truyền                             |
|    |                                                 | Đỗ Thị Phương                              | x                                                                                |     |      | PGS.TS                        | Y học cổ truyền                             |
|    |                                                 | Nguyễn Văn Toại                            | x                                                                                |     |      | PGS.TS                        | Y học cổ truyền                             |
|    |                                                 | Lê Thành Xuân                              | x                                                                                |     |      | PGS.TS                        | Y học cổ truyền                             |
|    |                                                 | Vũ Việt Hằng                               | x                                                                                |     |      | TS                            | Y học cổ truyền                             |
|    |                                                 | Lại Thanh Hiền                             | x                                                                                |     |      | TS                            | Y học cổ truyền (Nội Nhi Y học cổ truyền)   |
|    |                                                 | Ngô Quỳnh Hoa                              | x                                                                                |     |      | TS                            | Y học cổ truyền (Nội Y học cổ truyền)       |
|    |                                                 | Bùi Tiến Hưng                              |                                                                                  |     | x    | TS                            | Y học cổ truyền (Ngoại Phụ Y học cổ truyền) |
|    |                                                 | Trần Quang Minh                            |                                                                                  |     | x    | TS                            | Y học cổ truyền                             |
|    |                                                 | Nguyễn Văn Phúc                            |                                                                                  |     | x    | TS                            | Y học cổ truyền (Dược cổ truyền)            |
|    |                                                 | Tạ Đăng Quang                              |                                                                                  |     | x    | TS                            | Y học cổ truyền (Ngoại Y học cổ truyền)     |
|    |                                                 | Nguyễn Thị Thanh Tú                        |                                                                                  |     | x    | TS                            | Y học cổ truyền                             |
|    |                                                 | Trần Thị Thu Trang                         |                                                                                  |     | x    | TS                            | Y học cổ truyền (Nội + Châm cứu)            |
|    |                                                 | Trần Thị Hải Vân                           |                                                                                  | x   |      | TS                            | Y học cổ truyền (Châm cứu)                  |
|    |                                                 | Đào Thị Minh Châu                          |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Y học cổ truyền (Da liễu Y học cổ truyền)   |



| TT | Ngành/<br>Chuyên<br>ngành theo<br>trình độ đào<br>tạo | Danh sách toàn bộ<br>giảng viên cơ hữu (1) | Danh sách giảng viên cơ<br>hữu theo quy định về điều<br>kiện mở ngành đào tạo(2) |     |      | Học<br>hàm/học<br>vị cao nhất | Chuyên ngành được<br>đào tạo                               |
|----|-------------------------------------------------------|--------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|-----|------|-------------------------------|------------------------------------------------------------|
|    |                                                       |                                            | CKII                                                                             | CKI | BSNT |                               |                                                            |
|    |                                                       | Nguyễn Thị Ngọc Linh                       |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Y học cổ truyền                                            |
|    |                                                       | Trịnh Thị Lụa                              |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Y học cổ truyền (Nội Y<br>học cổ truyền)                   |
|    |                                                       | Nguyễn Kim Ngọc                            |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Y học cổ truyền (Nội<br>Nhi Y học cổ truyền)               |
|    |                                                       | Nguyễn Thị Ngọc                            |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Y học cổ truyền                                            |
|    |                                                       | Lê Thị Minh Phương                         |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Y học cổ truyền (Dược<br>cổ truyền)                        |
|    |                                                       | Đặng Trúc Quỳnh                            |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Y học cổ truyền                                            |
|    |                                                       | Đinh Đăng Tuệ                              |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Y học cổ truyền                                            |
|    |                                                       | Phạm Thị Ánh Tuyết                         |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Y học cổ truyền (Ngoại<br>phụ ngữ quan y học cổ<br>truyền) |
|    |                                                       | Nguyễn Giang Thanh                         |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Y học cổ truyền                                            |
|    |                                                       | Nguyễn Thanh Thủy                          |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Y học cổ truyền                                            |
|    |                                                       | Nguyễn Tuyết Trang                         |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Y học cổ truyền                                            |
|    |                                                       | Nguyễn T.Quỳnh Trang                       |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Y học cổ truyền                                            |
|    |                                                       | Cao Thị Huyền Trang                        |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Y học cổ truyền                                            |
|    |                                                       | Nguyễn Thị Thanh Vân                       |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Y học cổ truyền                                            |
| 37 | Răng - Hàm -<br>Mặt                                   | Trịnh Thị Thái Hà                          | x                                                                                |     | x    | PGS.TS                        | Chữa răng nội nha                                          |
|    |                                                       | Hoàng Việt Hải                             | x                                                                                |     |      | PGS.TS                        | Nha cơ sở                                                  |
|    |                                                       | Chu Thị Quỳnh Hương                        | x                                                                                |     |      | PGS.TS                        | Phục hình                                                  |
|    |                                                       | Lương Ngọc Khuê                            | x                                                                                |     |      | PGS.TS                        | Nha cộng đồng                                              |
|    |                                                       | Võ Trương Như Ngọc                         | x                                                                                |     |      | PGS.TS                        | Răng trẻ em                                                |
|    |                                                       | Nguyễn Thị Thu Phương                      | x                                                                                |     |      | PGS.TS                        | Nắn chỉnh răng                                             |
|    |                                                       | Tổng Minh Sơn                              | x                                                                                |     |      | PGS.TS                        | Phục hình                                                  |
|    |                                                       | Vũ Mạnh Tuấn                               | x                                                                                |     |      | PGS.TS                        | Nha cộng đồng                                              |
|    |                                                       | Nguyễn Phú Thắng                           | x                                                                                |     |      | PGS.TS                        | Phẫu thuật trong miệng                                     |
|    |                                                       | Nguyễn Thị Châu                            |                                                                                  |     | x    | TS                            | Chữa răng nội nha                                          |
|    |                                                       | Hà Ngọc Chiêu                              |                                                                                  |     | x    | TS                            | Nha cộng đồng                                              |
|    |                                                       | Nguyễn Văn Dỹ                              |                                                                                  |     | x    | TS                            | Phẫu thuật trong miệng                                     |
|    |                                                       | Phạm Thanh Hà                              |                                                                                  |     | x    | TS                            | Chữa răng nội nha                                          |
|    |                                                       | Trần Thị Mỹ Hạnh                           |                                                                                  |     | x    | TS                            | Răng trẻ em                                                |
|    |                                                       | Đặng Triệu Hùng                            |                                                                                  |     | x    | TS                            | Phẫu thuật hàm mặt                                         |
|    |                                                       | Lê Hưng                                    |                                                                                  |     | x    | TS                            | Nha chu                                                    |
|    |                                                       | Quách Thị Thúy Lan                         |                                                                                  |     | x    | TS                            | Nắn chỉnh răng                                             |
|    |                                                       | Hoàng Kim Loan                             |                                                                                  |     | x    | TS                            | Phẫu thuật trong miệng                                     |
|    |                                                       | Phạm Thị Tuyết Nga                         |                                                                                  | x   |      | TS                            | Chữa răng nội nha                                          |
|    |                                                       | Đào Thị Hằng Nga                           |                                                                                  | x   |      | TS                            | Răng trẻ em                                                |
|    |                                                       | Lê Long Nghĩa                              |                                                                                  | x   |      | TS                            | Nha chu                                                    |
|    |                                                       | Phạm Thị Hạnh Quyên                        |                                                                                  | x   |      | TS                            | Chữa răng nội nha                                          |
|    |                                                       | Nguyễn Ngọc Anh                            |                                                                                  | x   |      | CKI                           | Nha chu                                                    |



| TT | Ngành/<br>Chuyên<br>ngành theo<br>trình độ đào<br>tạo | Danh sách toàn bộ<br>giảng viên cơ hữu (1) | Danh sách giảng viên cơ<br>hữu theo quy định về điều<br>kiện mở ngành đào tạo(2) |     |      | Học<br>hàm/học<br>vị cao nhất | Chuyên ngành được<br>đào tạo |
|----|-------------------------------------------------------|--------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|-----|------|-------------------------------|------------------------------|
|    |                                                       |                                            | CKII                                                                             | CKI | BSNT |                               |                              |
|    |                                                       | Lê Thị Kim Oanh                            |                                                                                  | x   |      | CKII                          | Chữa răng nội nha            |
|    |                                                       | Hà Hải Anh                                 |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Nha cộng đồng                |
|    |                                                       | Trịnh Minh Báu                             |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Nha cộng đồng                |
|    |                                                       | Phạm Thị Thanh Bình                        |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Nha cộng đồng                |
|    |                                                       | Đinh Quang Chiến                           |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Nha cơ sở                    |
|    |                                                       | Vũ Thị Dịu                                 |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Nha cơ sở                    |
|    |                                                       | Hoàng Bảo Duy                              |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Nha chu                      |
|    |                                                       | Nguyễn Viết Đa Đô                          |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Nha chu                      |
|    |                                                       | Vũ Thị Quỳnh Hà                            |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Chữa răng nội nha            |
|    |                                                       | Trương Thị Hiếu Hạnh                       |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Chữa răng nội nha            |
|    |                                                       | Hồng Thúy Hạnh                             |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Nha cộng đồng                |
|    |                                                       | Nguyễn Thu Hằng                            |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Phục hình                    |
|    |                                                       | Lương Minh Hằng                            |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Răng trẻ em                  |
|    |                                                       | Đỗ Thị Thu Hiền                            |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Nha cộng đồng                |
|    |                                                       | Lộc Thị Thanh Hiền                         |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Nha cộng đồng                |
|    |                                                       | Nguyễn Ngọc Hoa                            |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Nha cơ sở                    |
|    |                                                       | Nguyễn Lê Hùng                             |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Phẫu thuật trong miệng       |
|    |                                                       | Nguyễn Thị Thu Hương                       |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Phục hình                    |
|    |                                                       | Phạm Trần Anh Khoa                         |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Nha cơ sở                    |
|    |                                                       | Văn Trọng Lâm                              |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Phẫu thuật trong miệng       |
|    |                                                       | Lê Thị Thùy Linh                           |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Răng trẻ em                  |
|    |                                                       | Nguyễn Hoàng Minh                          |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Phẫu thuật hàm mặt           |
|    |                                                       | Nguyễn Trường Minh                         |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Phẫu thuật hàm mặt           |
|    |                                                       | Nguyễn An Nghĩa                            |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Phẫu thuật hàm mặt           |
|    |                                                       | Nguyễn Thị Bích Ngọc                       |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Nắn chỉnh răng               |
|    |                                                       | Trương Mạnh Nguyên                         |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Phẫu thuật hàm mặt           |
|    |                                                       | Nguyễn Mạnh Phú                            |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Phẫu thuật trong miệng       |
|    |                                                       | Lương Thị Thúy Phương                      |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Phẫu thuật tạo hình          |
|    |                                                       | Nghiêm Chi Phương                          |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Phẫu thuật hàm mặt           |
|    |                                                       | Đinh Văn Sơn                               |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Nha cơ sở                    |
|    |                                                       | Tạ Anh Tuấn                                |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Phẫu thuật hàm mặt           |
|    |                                                       | Khiếu Thanh Tùng                           |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Phục hình                    |
|    |                                                       | Đinh Thị Thái                              |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Phẫu thuật trong miệng       |
|    |                                                       | Nguyễn Hà Thu                              |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Răng trẻ em                  |
|    |                                                       | Nguyễn Thị Phương<br>Thúy                  |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Phẫu thuật trong miệng       |
|    |                                                       | Trần Thị Hương Trà                         |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Nắn chỉnh răng               |
|    |                                                       | Nguyễn Thu Trà                             |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Phục hình                    |
|    |                                                       | Nguyễn Thị Như Trang                       |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Phục hình răng               |
|    |                                                       | Vũ Thị Thu Trang                           |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Nắn chỉnh răng               |
|    |                                                       | Nguyễn Thị Thu Vân                         |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Nha chu                      |
|    |                                                       | Đỗ Hoàng Việt                              |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Phẫu thuật trong miệng       |
|    |                                                       | Cao Thị Hoàng Yên                          |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Nha chu                      |



| TT | Ngành/<br>Chuyên ngành theo<br>trình độ đào tạo | Danh sách toàn bộ<br>giảng viên cơ hữu (1) | Danh sách giảng viên cơ<br>hữu theo quy định về điều<br>kiện mở ngành đào tạo(2) |     |      | Học<br>hàm/học<br>vị cao nhất | Chuyên ngành được<br>đào tạo                                                       |
|----|-------------------------------------------------|--------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|-----|------|-------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                                 |                                            | CKII                                                                             | CKI | BSNT |                               |                                                                                    |
|    |                                                 | Nguyễn Thị Như Ngọc                        |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Răng hàm mặt                                                                       |
| 38 | Dịch tễ học                                     | Đào Thị Minh An                            |                                                                                  | x   |      | PGS.TS                        | Dịch tễ học                                                                        |
|    |                                                 | Nguyễn Minh Sơn                            |                                                                                  | x   |      | PGS.TS                        | Dịch tễ học                                                                        |
|    |                                                 | Lê Minh Giang                              |                                                                                  | x   |      | PGS.TS                        | Y học dự phòng, Y tế<br>công cộng, Y xã hội<br>học, Sức khỏe toàn<br>cầu, HIV/AIDS |
|    |                                                 | Trần Quỳnh Anh                             |                                                                                  | x   |      | TS                            | Dịch tễ học                                                                        |
|    |                                                 | Lê Vĩnh Giang                              |                                                                                  | x   |      | TS                            | Dịch tễ học                                                                        |
|    |                                                 | Hoàng Thị Hải Vân                          |                                                                                  | x   |      | TS                            | Dịch tễ học                                                                        |
|    |                                                 | Phạm Thị Thu Trang                         |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Dân số                                                                             |
|    |                                                 | Nguyễn Thị Hương<br>Giang                  |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Dịch tễ học                                                                        |
|    |                                                 | Văn Đình Hòa                               |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Dịch tễ học                                                                        |
|    |                                                 | Nguyễn Trọng Tài                           |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Dịch tễ học                                                                        |
|    |                                                 | Đinh Thái Sơn                              |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Dịch tễ học                                                                        |
| 39 | Dinh dưỡng                                      | Lê Thị Hương                               |                                                                                  |     | x    | GS.TS                         | Dinh dưỡng                                                                         |
|    |                                                 | Nguyễn Quang Dũng                          |                                                                                  |     | x    | PGS.TS                        | Dinh dưỡng                                                                         |
|    |                                                 | Trịnh Bảo Ngọc                             |                                                                                  |     | x    | PGS.TS                        | Dinh dưỡng                                                                         |
|    |                                                 | Phạm Văn Phú                               |                                                                                  |     | x    | PGS.TS                        | Dinh dưỡng                                                                         |
|    |                                                 | Nguyễn Thị Hương Lan                       |                                                                                  | x   |      | TS                            | Dinh dưỡng                                                                         |
|    |                                                 | Nguyễn Thùy Linh                           |                                                                                  | x   |      | TS                            | Dinh dưỡng                                                                         |
|    |                                                 | Đặng Kim Anh                               |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Dinh dưỡng                                                                         |
|    |                                                 | Nguyễn Thu Giang                           |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Dinh dưỡng                                                                         |
|    |                                                 | Phan Thị Bích Hạnh                         |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Dinh dưỡng                                                                         |
|    |                                                 | Nguyễn Thị Thu Liễu                        |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Dinh dưỡng                                                                         |
| 40 | Y học dự<br>phòng                               | Khương Văn Duy                             |                                                                                  |     | x    | PGS.TS                        | Y học dự phòng                                                                     |
|    |                                                 | Lê Thị Hoàn                                |                                                                                  |     | x    | PGS.TS                        | Y học dự phòng                                                                     |
|    |                                                 | Lê Trần Ngoan                              |                                                                                  |     | x    | PGS.TS                        | Y học dự phòng                                                                     |
|    |                                                 | Ngô Văn Toàn                               |                                                                                  |     | x    | PGS.TS                        | Y học dự phòng                                                                     |
|    |                                                 | Chu Văn Thăng                              |                                                                                  |     | x    | PGS.TS                        | Y học dự phòng                                                                     |
|    |                                                 | Lê Thị Thanh Xuân                          |                                                                                  | x   |      | PGS.TS                        | Y học dự phòng                                                                     |
|    |                                                 | Nguyễn Ngọc Anh                            |                                                                                  | x   |      | TS                            | Y học dự phòng                                                                     |
|    |                                                 | Lê Thị Kim Chung                           |                                                                                  | x   |      | TS                            | Y học dự phòng                                                                     |
|    |                                                 | Nguyễn Thị Thu Hường                       |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Y học dự phòng                                                                     |
|    |                                                 | Trần Thị Nga                               |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Y học dự phòng                                                                     |
|    |                                                 | Bùi Hồng Ngọc                              |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Y học dự phòng                                                                     |
|    |                                                 | Ngô Trí Tuấn                               |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Y học dự phòng                                                                     |
|    |                                                 | Mai Thị Huệ                                |                                                                                  |     | x    | Thạc sĩ                       | Y học dự phòng và y tế<br>công cộng                                                |
| 41 | Y tế công<br>cộng                               | Lưu Ngọc Hoạt                              | x                                                                                |     |      | GS.TS                         | Y tế công cộng                                                                     |
|    |                                                 | Trần Xuân Bách                             | x                                                                                |     |      | PGS.TS                        | Y tế công cộng                                                                     |



| TT | Ngành/<br>Chuyên ngành theo<br>trình độ đào tạo | Danh sách toàn bộ<br>giảng viên cơ hữu (1) | Danh sách giảng viên cơ<br>hữu theo quy định về điều<br>kiện mở ngành đào tạo(2) |     |      | Học<br>hàm/học<br>vị cao nhất | Chuyên ngành được<br>đào tạo |
|----|-------------------------------------------------|--------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|-----|------|-------------------------------|------------------------------|
|    |                                                 |                                            | CKII                                                                             | CKI | BSNT |                               |                              |
|    |                                                 | Kim Bảo Giang                              | x                                                                                |     |      | PGS.TS                        | Y tế công cộng               |
|    |                                                 | Nguyễn Thị Thúy Hạnh                       | x                                                                                |     |      | PGS.TS                        | Y tế công cộng               |
|    |                                                 | Trần Thị Thanh Hương                       | x                                                                                |     |      | PGS.TS                        | Y tế công cộng               |
|    |                                                 | Phạm Huy Tuấn Kiệt                         | x                                                                                |     |      | PGS.TS                        | Y tế công cộng               |
|    |                                                 | Đỗ Thị Thanh Toàn                          | x                                                                                |     |      | PGS.TS                        | Y tế công cộng               |
|    |                                                 | Nguyễn Đăng Vững                           |                                                                                  | x   |      | PGS.TS                        | Y tế công cộng               |
|    |                                                 | Lê Thu Hòa                                 |                                                                                  | x   |      | PGS.TS                        | Y tế công cộng               |
|    |                                                 | Hoàng Minh Hằng                            |                                                                                  | x   |      | PGS.TS                        | Y tế công cộng               |
|    |                                                 | Phạm Bích Diệp                             |                                                                                  | x   |      | TS                            | Y tế công cộng               |
|    |                                                 | Trần Thơ Nhị                               |                                                                                  | x   |      | TS                            | Y tế công cộng               |
|    |                                                 | Nguyễn Thị Phương Oanh                     |                                                                                  | x   |      | TS                            | Y tế công cộng               |
|    |                                                 | Trần Thị Thoa                              |                                                                                  | x   |      | TS                            | Y tế công cộng               |
|    |                                                 | Nguyễn Hùng Hiệp                           |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Y tế công cộng               |
|    |                                                 | Lê Thị Vũ Huyền                            |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Y tế công cộng               |
|    |                                                 | Đỗ Nam Khánh                               |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Y tế công cộng               |
|    |                                                 | An Thanh Ly                                |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Y tế công cộng               |
|    |                                                 | Phạm Phương Mai                            |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Y tế công cộng               |
|    |                                                 | Lưu Ngọc Minh                              |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Y tế công cộng               |
|    |                                                 | Đoàn Ngọc Thùy Tiên                        |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Y tế công cộng               |
|    |                                                 | Vũ Minh Tuấn                               |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Y tế công cộng               |
|    |                                                 | Nguyễn Thị Thu Thủy                        |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Y tế công cộng               |
|    |                                                 | Trần Thị Thanh Thủy                        |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Y tế công cộng               |
|    |                                                 | Phạm Tường Vân                             |                                                                                  | x   |      | Thạc sĩ                       | Y tế công cộng               |
| 42 | Quản lý Y tế                                    | Nguyễn Văn Hiến                            | x                                                                                |     |      | PGS.TS                        | Y tế công cộng, Quản lý y tế |
|    |                                                 | Nguyễn Hoàng Long                          | x                                                                                |     |      | PGS.TS                        | Y tế công cộng, Quản lý y tế |
|    |                                                 | Vũ Khắc Lương                              | x                                                                                |     |      | PGS.TS                        | Y tế công cộng, Quản lý y tế |
|    |                                                 | Nguyễn Thị Hoài Thu                        | x                                                                                |     |      | PGS.TS                        | Y tế công cộng, Quản lý y tế |
|    |                                                 | Nguyễn Hữu Thắng                           | x                                                                                |     |      | Thạc sĩ                       | Y tế công cộng, Quản lý y tế |
|    |                                                 | Tạ Hoàng Giang                             | x                                                                                |     |      | Thạc sĩ                       | Giáo dục sức khỏe            |
|    |                                                 | Nguyễn Thị Diễm Hương                      | x                                                                                |     |      | Thạc sĩ                       | Giáo dục sức khỏe            |
|    |                                                 | Nguyễn Lê Tuấn Anh                         | x                                                                                |     |      | Thạc sĩ                       | Kinh tế Y tế                 |
|    |                                                 | Lê Đình Luyến                              | x                                                                                |     |      | Thạc sĩ                       | Kinh tế Y tế                 |
|    |                                                 | Trần Minh Hải                              | x                                                                                |     |      | Thạc sĩ                       | Sức khỏe môi trường          |
|    |                                                 | Lê Vũ Thúy Hương                           | x                                                                                |     |      | Thạc sĩ                       | Sức khỏe môi trường          |
|    |                                                 | Đặng Quang Tân                             | x                                                                                |     |      | Thạc sĩ                       | Sức khỏe môi trường          |
|    |                                                 | Phạm Thị Quân                              | x                                                                                |     |      | Thạc sĩ                       | Sức khỏe nghề nghiệp         |
|    |                                                 | Nguyễn Thanh Thảo                          | x                                                                                |     |      | Thạc sĩ                       | Sức khỏe nghề nghiệp         |



| TT | Ngành/<br>Chuyên<br>ngành theo<br>trình độ đào<br>tạo | Danh sách toàn bộ<br>giảng viên cơ hữu (1) | Danh sách giảng viên cơ<br>hữu theo quy định về điều<br>kiện mở ngành đào tạo(2) |     |      | Học<br>hàm/học<br>vị cao nhất | Chuyên ngành được<br>đào tạo |
|----|-------------------------------------------------------|--------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|-----|------|-------------------------------|------------------------------|
|    |                                                       |                                            | CKII                                                                             | CKI | BSNT |                               |                              |
|    |                                                       | Nguyễn Thị Thu Hà                          | x                                                                                |     |      | Thạc sĩ                       | Tổ chức và quản lý y tế      |
|    |                                                       | Lê Xuân Hưng                               | x                                                                                |     |      | Thạc sĩ                       | Thống kê tin học Y học       |
|    |                                                       | Nguyễn Thị Hồng Thắng                      | x                                                                                |     |      | Thạc sĩ                       | Y đức và tâm lý học          |
|    | <b>Tổng</b>                                           |                                            |                                                                                  |     |      |                               |                              |

Hà Nội, ngày 10 tháng 9 năm 2021

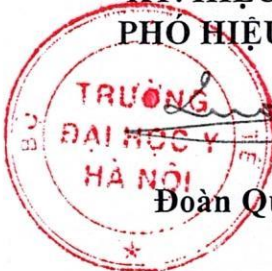
Người lập bảng

Họ tên: Trần Thị Bích Hòa

Email: tbichhhoa@hmu.edu.vn

Điện thoại: 0988278848

Chữ ký:

**KT. HIỆU TRƯỞNG**  
**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**  
  
**Đoàn Quốc Hưng**



